

Số: 192 /NVC

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 4 năm 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CP THUỐC THÚ Y TRUNG ƯƠNG NAVETCO.

- Mã chứng khoán: VET
- Địa chỉ: 15 Trần Cao Vân, Phường Sài Gòn, TP. HCM.
- Điện thoại: (028) 38225063
- Người thực hiện công bố thông tin: Bà Vũ Thị Hoài Thu

2. Nội dung công bố thông tin:

Công bố thông tin Báo cáo thường niên năm 2025.

3. Loại thông tin công bố: 24h, định kỳ, bất thường, Theo Y/c.

4. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 14/4/2026 tại đường dẫn: <https://navetco.com.vn/quan-he-co-dong/bao-cao-thuong-nien>.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. *TM*

Trân trọng./

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu



NGUYỄN THỊ KIM LAN

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
CÔNG TY CP THUỐC THÚ Y TRUNG ƯƠNG NAVETCO



Animal Health

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

2025



MỤC LỤC:

<i>TỪ VIẾT TẮT</i>	3
<i>THÔNG ĐIỆP CỦA BÁO CÁO</i>	4
I. THÔNG TIN CHUNG	5
1. Thông tin khái quát.....	5
2. Tầm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi.....	7
3. Quá trình hình thành và phát triển.....	8
4. Giấy chứng nhận.....	13
5. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.....	15
6. Thông tin mô hình quản trị và bộ máy quản lý.....	19
7. Định hướng phát triển.....	21
8. Điểm mạnh.....	22
9. Các rủi ro.....	22
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2025	24
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025.....	24
2. Tổ chức và nhân sự.....	26
3. Tình hình đầu tư và thực hiện dự án.....	31
4. Tình hình tài chính năm 2025.....	32
5. Cơ cấu cổ đông.....	34
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty.....	36
III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	39
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025.....	39
2. Tình hình tài chính.....	41
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.....	41
4. Kế hoạch năm 2026.....	43
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2025	44
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty năm 2025.....	44
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty trong năm 2025.....	44
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.....	45
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY	45

1. Hội đồng quản trị	45
2. Ban Kiểm soát	54
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.	58
<i>VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH</i>	<i>60</i>
1. Ý kiến kiểm toán viên.	60
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán.....	60

60
NG
PH
C
IG
VE
Ổ+

TỪ VIẾT TẮT

Công ty	Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương Navetco
TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
BCTC	Báo cáo tài chính
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
HDQT	Hội đồng Quản trị
BKS	Ban Kiểm soát
TGD	Tổng Giám đốc
CBCNV	Cán bộ công nhân viên
BVC	Tổ chức Chứng nhận Bureau Veritas
AOSC	Văn phòng công nhận năng lực đánh giá sự phù hợp về tiêu chuẩn chất lượng
UBCKNN	Ủy ban Chứng khoán nhà nước
SGDCKHN	Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
TSLĐ	Tài sản lưu động
TTS	Tổng tài sản
SXKD	Sản xuất kinh doanh
PTNT	Phát triển Nông thôn
VSIP	Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore
LMLM	Lờ mồm long móng
DTHCP	Dịch tả heo Châu Phi
TTY	Thuốc Thú y

THÔNGIỆP CỦA BÁO CÁO

Năm 2025, tình hình kinh tế Việt Nam tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức do những bất ổn về tình hình chính trị của thế giới, sự suy thoái của các nền kinh tế lớn và vòng xoáy lạm phát duy trì ở mức cao. Trong giai đoạn khó khăn chung của đại cuộc thì ngành chăn nuôi thú y nói chung và Công ty Navetco nói riêng cũng không nằm ngoài vùng chịu ảnh hưởng, tác động bởi các yếu tố giá cả nguyên vật liệu đầu vào tăng khiến hoạt động sản xuất bị ảnh hưởng, cộng thêm diễn biến phức tạp của các dịch bệnh dẫn đến tình hình chăn nuôi cực kỳ âm ảm, sức tiêu thụ trên thị trường của ngành chăn nuôi giảm, bên cạnh đó là sự cạnh tranh gay gắt của các Công ty đối thủ... Tuy nhiên, trong bối cảnh đầy thách thức, Ban điều hành Công ty Navetco đã đồng lòng điều hành Công ty vượt qua các khó khăn của nền kinh tế, Công ty đã đưa ra các chiến lược kinh doanh phù hợp với từng thời điểm để duy trì hoạt động và chủ động đa dạng hoá nguồn cung nguyên vật liệu, tăng cường hợp tác với các nhà cung cấp uy tín, đồng thời tối ưu hoá quy trình vận hành để đảm bảo nguồn hàng ổn định và tạo nền tảng vững chắc cho trong những năm tới.

Báo cáo thường niên Công ty Navetco trong năm 2025 mang thông điệp thể hiện tinh thần đoàn kết, nỗ lực không ngừng của tập thể cán bộ nhân viên, giúp thương hiệu Navetco củng cố thêm nội lực, ổn định hoạt động trong giai đoạn biến động của nền kinh tế.

Các nội dung được trình bày trong báo cáo của Công ty đáp ứng đầy đủ các quy định về công bố thông tin hiện hành. Đồng thời, Công ty đang đi đúng lộ trình hoàn thiện và áp dụng các thông lệ tốt trên thị trường.

Các thông tin, dữ liệu tài chính được trình bày trong báo cáo của Công ty đồng nhất với BCTC trong năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm Toán Phía Nam (AASCS). Trên các khía cạnh trọng yếu, Báo cáo thường niên năm 2025 của Công ty đã được trình bày trung thực và hợp lý, phản ánh tổng thể tình hình SXKD, các sản phẩm chủ lực và tình hình tài chính trong năm vừa qua hướng tới mục tiêu minh bạch hoá thông tin, bảo vệ quyền lợi của Cổ đông, Nhà đầu tư và các bên liên quan.

Sự tin tưởng và đồng hành của các Cổ đông, đối tác, Quý khách hàng là nguồn động lực to lớn giúp Công ty Navetco đạt được những thành tựu quan trọng trong những năm qua. Chúng tôi cảm ơn và trân trọng sự ủng hộ của các Cổ đông, đối tác và Quý khách hàng với tầm nhìn và mục tiêu phát triển của Công ty.

Trân trọng./.

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát.

Tên Doanh nghiệp	CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y TRUNG ƯƠNG NAVETCO
Tên Doanh nghiệp Tiếng Anh	NAVETCO NATIONAL VETERINARY JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt	CÔNG TY NAVETCO
Logo	 <p>NAVETCO[®] SINCE 1955 Animal Health</p>
Vốn điều lệ	160.000.000.000 đồng
Vốn chủ sở hữu	318.566.034.911 đồng
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số	0300600417 do Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh cấp thay đổi lần thứ 10 ngày 19 tháng 03 năm 2026
Trụ sở chính	15 Trần Cao Vân, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt nam.
Điện thoại	(028) 38225063 - 38225955
Website	www.navetco.com.vn
Email	info@navetco.com.vn
Mã cổ phiếu	VET
Người đại diện theo pháp luật	- Ông Trần Tuấn Khanh – Chủ tịch HĐQT - Bà Nguyễn Thị Kim Lan – Tổng Giám đốc



 **Văn phòng Công ty:**

- Địa chỉ: 15 Trần Cao Vân, Phường Sài Gòn, TP HCM.
- Điện thoại: (028) 38225063



 **Nhà máy:**

- Địa chỉ: Số 28 VSIP, Đường số 6 Khu Công nghiệp VN – Singapore, Phường Bình Hoà, TP HCM.
- Điện thoại: (0274) 3763820



 **Trung Tâm Thú y Củ Chi:**

- Địa chỉ: Số 63 Đường Bà Thiên, Xã Nhuận Đức, TP HCM.
- Điện thoại: (028) 37947720

2. Tầm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi.



3. Quá trình hình thành và phát triển.

Trải qua 70 năm hình thành và phát triển bền vững, Navetco đã vươn lên vị thế dẫn đầu là “*Trợ thủ đắc lực của Nhà chăn nuôi*” và luôn khẳng định vị thế là doanh nghiệp uy tín, tiên phong trong ngành sản xuất thuốc thú y tại Việt Nam, kiến tạo giá trị bền vững cho Nhà chăn nuôi.

➤ Từ năm 1955 – 1975

Viện Quốc gia vi trùng học và bệnh lý gia súc được thành lập từ tháng 12/1955 trực thuộc Nha mục súc, Bộ Canh Nông (thuộc chế độ cũ) có trụ sở tại 58 Nguyễn Bình Khiêm. Giai đoạn sau thành lập, từ năm 1955-1960, cơ sở của Viện chỉ là một phòng nhỏ, nhân sự gồm 8 người, các trang thiết bị nghèo nàn, thiếu thốn, nhân viên còn thiếu kinh nghiệm. Mặc dù vậy, được sự giúp đỡ của các chuyên gia Liên Hợp Quốc, ở thời gian này Viện cũng đã sản xuất được vắc xin Newcastle hệ F, vắc xin Đậu gà và ở trình độ kỹ thuật rất thô sơ cũng bước đầu sản xuất được vắc xin Dịch tả heo, Dịch tả trâu bò qua thỏ.

Từ năm 1961 – 1975 Viện chuyển về trụ sở mới tại 29 Phan Đình Phùng (nay là 29A Nguyễn Đình Chiểu, Phường Sài Gòn, TP.HCM). Tại đây, Viện được xây dựng khang trang hơn, với trang thiết bị được đầu tư tương đối đầy đủ và đạt mức độ tiên tiến so với thời điểm đó.

Được sự viện trợ của các tổ chức quốc tế và sự giúp đỡ của các chuyên gia từ Mỹ, Úc, Nhật, ... Viện đã xây dựng được các phòng sản xuất vắc xin đạt chất lượng như: phòng sản xuất vắc xin Siêu vi trùng, phòng nuôi cấy tế bào, phòng mổ và khu vực chăn nuôi động vật thí nghiệm. Ngoài các vắc xin Newcastle hệ F, vắc xin đậu gà, ở giai đoạn này Viện đã thành công sản xuất được vắc xin dịch tả heo chủng GPE và dịch tả trâu bò chủng Kabete “O” dùng tế bào chuột lang và tế bào thận bê sơ sinh.

Về giai đoạn này, mặc dù quy mô còn nhỏ và số lượng vắc xin sản xuất chưa nhiều, nhưng nhìn chung Viện đã có bước phát triển đáng khích lệ, những trang thiết bị được đầu tư đã tiếp cận đến trình độ tiên tiến lúc bấy giờ như: máy đông khô, thùng Bain nuôi cấy vi sinh, ... đã bước đầu làm chủ được các kỹ thuật tiên tiến như: kỹ thuật đông khô vắc xin, nuôi cấy tế bào sơ cấp và tế bào dòng. Nguồn nhân lực cũng được đào tạo khá đa dạng từ các nước khác nhau, có tính chất chuyên sâu và chuyên nghiệp. Với nguồn lực như vậy, sau khi tiếp quản hầu hết những nhân viên làm việc tại Viện sau đó đều làm việc cho chế độ mới và có nhiều đóng góp vào sự phát triển của Công ty cho đến ngày nay.

➤ Từ năm 1975 – 1985

Ngay sau ngày giải phóng 30/4/1975, Viện Quốc gia Vi trùng học và Bệnh lý gia súc được Ban quân quản nông nghiệp tiếp quản nguyên vẹn. Tiếp sau đó đoàn cán bộ kỹ thuật của Xí nghiệp thú y thuộc Ban Nông nghiệp Trung ương Cục (R) từ Lộc Ninh tiếp tục đảm nhận việc điều hành hoạt động của Viện được liên tục. Lúc này Viện được đổi tên thành Viện Thú y và Bệnh lý gia súc trực thuộc Tổng Cục Nông nghiệp của Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam.

Viện vẫn duy trì các hoạt động sản xuất vắc xin và chẩn đoán bệnh hiện có, đồng thời tiếp nhận chuyển giao từng bước các loại vắc xin sản xuất tại miền Bắc. Đến giữa

năm 1976, nhiệm vụ chẩn đoán bệnh lý được chuyển giao sang Trạm thú y B2, nên Viện chỉ tập trung sản xuất vắc xin thú y, trong đó vắc xin Dịch tả trâu bò, Dịch tả heo nuôi cấy trên tế bào đã ngừng sản xuất từ cuối năm 1975 do phía nước ngoài không chuyển giao giống định kỳ như trước ngày giải phóng, Viện chuyển sang sản xuất vắc xin Dịch tả heo chủng Trung quốc (chủng C) qua thỏ và qua bê, vắc xin Dịch tả trâu bò qua thỏ chủng NAKAMURA, như vẫn sản xuất ở miền Bắc.

Về tổ chức Phân viện, thời gian này có các tổ sản xuất vắc xin vi trùng, siêu vi trùng, hai bộ môn nghiên cứu Vi trùng, Ký sinh trùng và Ban Kiểm định thú y, về sau có thêm Bộ môn Virút và Bộ môn Hoá sinh. Thời kỳ này, Phân viện sản xuất các loại vắc xin cung cấp cho các tỉnh phía Nam và bước đầu phát triển công tác nghiên cứu, chú trọng công tác điều tra tình hình dịch bệnh. Tuy trực thuộc Viện thú y Quốc gia song Phân viện hoạt động độc lập và đẩy mạnh sản xuất các loại vắc xin trong điều kiện khó khăn thiếu thốn về nhiều mặt. Thời điểm này một số cán bộ được cử đi tham quan kỹ thuật ở Anh và đào tạo thực tập tại Pháp v.v...

Năm 1985, Công ty Navetco đã được Nhà nước ghi nhận và tặng Huân chương Lao động hạng III.

➤ **Từ năm 1985 – 1995**

Để tạo điều kiện thuận lợi và dễ dàng cho hoạt động của đơn vị, Bộ Nông nghiệp và PTNT quyết định đổi tên Phân viện thành Trung tâm thú y Nam bộ trực thuộc Bộ. Thời kỳ này Trung tâm nhận được viện trợ của Liên hiệp quốc về các thiết bị phục vụ sản xuất vắc xin như nồi lên men, máy đông khô và một số cán bộ Công ty được cử đi đào tạo ngắn hạn tại Angola, Ấn Độ... Công tác sản xuất vắc xin thú y ngày càng được nâng cao về số lượng và chất lượng, đồng thời được chuyển giao thêm vắc xin mới như Vắc xin tụ huyết trùng trâu bò chủng P52. Cũng từ đây Trung tâm bắt đầu sản xuất một số loại dược phẩm đơn giản để phục vụ chăn nuôi. Các Bộ môn nghiên cứu đã có những đề tài cấp nhà nước nên hoạt động khoa học tại đơn vị ngày càng đa dạng và phong phú.

Với quyết định của Bộ Nông nghiệp và PTNT (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường), Trạm vật tư chăn nuôi thú y cấp I tại TP.HCM được sát nhập với Trung tâm thú y Nam bộ thành Công ty Thuốc thú y và vật tư thú y TW2 có tên tiếng Anh là National Veterinary Company (viết tắt là NAVETCO). Giai đoạn này Công ty có các đơn vị thành viên:

- Xí nghiệp Vắc xin thú y
- Xí nghiệp Dược thú y
- Xí nghiệp Chăn nuôi Đông Hòa
- Xí nghiệp Sài gòn 88 (Xí nghiệp đời sống)
- Trung tâm Nghiên cứu thú y (có thêm Bộ môn NC Dược)
- Văn phòng Công ty đảm nhận kinh doanh vắc xin và sản phẩm dược do Công ty sản xuất và sản phẩm ngoại nhập.

Cửa hàng Hà Nội đảm nhận việc kinh doanh và giới thiệu các sản phẩm của Công ty tại các tỉnh phía Bắc và Bắc Trung bộ.

Với việc thành lập các đơn vị hạch toán độc lập đã phần nào nâng cao trình độ của cán bộ song đã giảm đi sức mạnh tổng hợp của Công ty trong điều kiện cạnh tranh thị trường ngày càng khốc liệt. Vì vậy vào cuối năm 1992 Công ty đã sát nhập các đơn vị sản xuất vào Công ty thực hiện hạch toán báo sổ, giải thể Xí nghiệp Chăn nuôi Đông Hòa và Xí nghiệp Sài gòn 88. Trung tâm nghiên cứu vẫn là đơn vị độc lập để được nhận các đề tài nghiên cứu và hướng dẫn công tác chuyên môn từ Bộ.

Đầu năm 1993, Bộ Nông nghiệp và CNTP (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) quyết định đổi tên Công ty thành Công ty Thuốc Thú y TW II.

Sự thống nhất của Công ty đã làm nên sức mạnh trong hoạt động nghiên cứu, sản xuất và kinh doanh ngày càng hiệu quả. Với kết quả lãi năm sau cao hơn năm trước, quỹ khuyến khích phát triển sản xuất ngày càng nhiều cho phép Công ty đầu tư hiệu quả các thiết bị hiện đại, công suất lớn như: 02 máy đông khô công suất lớn của Mỹ, hệ thống nồi lên men của Nhật, ... giúp nâng cao năng lực sản xuất và chất lượng vắc xin. Sản xuất được phẩm ngày càng đổi mới, đa dạng về chủng loại và mẫu mã đáp ứng được nhu cầu thị trường.

Thị trường của Công ty thời kỳ này đã mở rộng toàn quốc và xuất khẩu sang Campuchia.

Công tác nghiên cứu được đẩy mạnh với nhiều đề tài nghiên cứu cấp cơ sở và Nhà nước, góp phần tạo ra nhiều sản phẩm mới cho Công ty, đặc biệt là dược phẩm.

Nhiều cán bộ đã được đào tạo thạc sỹ, tiến sỹ trong nước và ngoài nước. Nhiều cán bộ kỹ thuật thực tập lâu dài ở Nhật bản, Úc, Ấn Độ, Malaysia v.v...

Hợp tác quốc tế được đẩy mạnh nhất là hợp tác với Úc, giúp nâng cao trình độ cán bộ về kỹ thuật và ngoại ngữ, đặc biệt từ đây Công ty đã sản xuất được vắc xin mới: Vắc xin Dịch tả vịt trên tế bào được đánh giá cao về mặt khoa học và kinh tế.

➤ **Từ năm 1995 – 2005**

Vào năm 1995, Bộ Nông nghiệp và PTNT (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) giao cho Công ty nhập khẩu vắc xin Lở mồm long móng (LMLM) để cung cấp cho toàn quốc và kể từ đây Công ty đã kinh doanh vắc xin nhập ngoại (LMLM, Đại) với số lượng ngày càng nhiều phục vụ cho cả nước. Được sự tin tưởng cao, Công ty VIRBAC của Pháp đã chuyển giao bán thành phẩm đại ra chai cho Công ty với phòng thí nghiệm đạt chuẩn quốc tế.

Trong thời điểm này Công ty đã phối hợp với Công ty VIRBAC để thành lập Công ty liên doanh VIRBAC Việt Nam. Đây là liên doanh hoạt động hiệu quả, chỉ sau 03 năm thành lập doanh thu đã có lợi nhuận.

Năm 1998, Công ty Navetco đã được Nhà nước ghi nhận và tặng Huân chương Lao động hạng II.

Với uy tín và năng lực cao về nhiều mặt, Công ty đã được Chính phủ và Bộ Nông nghiệp & PTNT giao đảm nhiệm quỹ dự trữ quốc gia về vắc xin và dược thú y. Qua nhiều năm Công ty đã thực hiện rất tốt quỹ dự trữ phục vụ kịp thời và đầy đủ theo yêu cầu của Nhà nước.

Cũng vào giai đoạn này đời sống của CBCNV trong Công ty ngày càng được nâng cao về vật chất và tinh thần, nhiều con em cán bộ về hưu được nhận vào làm việc tại Công ty.

Công ty Thuốc thú y TW II đơn vị duy nhất của Bộ Nông nghiệp và PTNT (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) và cùng 9 đơn vị khác của các Bộ, ngành trong cả nước được Chính phủ chọn thí điểm chuyển đổi sang mô hình hoạt động mới: Công ty TNHH nhà nước một thành viên. Sau thời gian chuẩn bị đến tháng 12/2004 Bộ Nông nghiệp và PTNT chính thức quyết định Công ty Thuốc Thú y TW II trở thành Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên Thuốc Thú y TW (tên gọi tắt Công ty Thuốc Thú y TW).

Dựa trên cơ sở vật chất sẵn có, Công ty tiếp tục hoạt động và đầu tư nâng cấp kỹ thuật để sản xuất các loại vắc xin và dược phẩm chất lượng cao với số lượng ngày càng lớn để phục vụ rộng rãi thị trường toàn quốc, dự trữ quốc gia và xuất khẩu sang một số nước Đông Nam Á như Campuchia, Myanmar,...

Công ty đã được tổ chức BVQI công nhận chứng chỉ ISO 9001:2000 vào tháng 12/2004.

➤ Từ năm 2005 -2015

Đến năm 2006, Công ty Navetco tiếp tục được Nhà nước ghi nhận những thành tựu đạt được và trao tặng Huân chương Lao động hạng I. Đặc biệt năm 2011, Công ty được Chủ tịch nước tặng Huân chương Độc lập hạng Ba.

Công tác nghiên cứu được duy trì và đẩy mạnh hiệu quả ngày càng cao, đặc biệt đã tạo được nhiều sản phẩm chất lượng tốt như vắc xin Dịch tả heo chủng C tiêm truyền qua thở, qua bê được thay bằng vắc xin nuôi cấy trên tế bào, vắc xin vi trùng phèn chua thành vắc xin nhũ hoá tiêu chuẩn quốc tế. Ngoài ra, Công ty đã nghiên cứu thành công vắc xin cúm gia cầm H5N1 đưa vào sản xuất trong năm 2012.

Đặc biệt, khi nhiều tỉnh thành trong nước bị dịch cúm gia cầm, Bộ Nông nghiệp và PTNT đã giao cho Công ty nhập khẩu vắc xin cúm H5N1 để cung cấp cho cả nước. Từ đây Công ty đã được phía đối tác chuyển giao việc phân liều, chiết rót vắc xin đạt tiêu chuẩn GMP. Cũng thời gian này Công ty Merial sau hơn 10 năm cung cấp vắc xin LMLM thành phẩm đã chuyển giao vắc xin bán thành phẩm LMLM để ra chai tại NAVETCO và hiện nay đã chính thức cung cấp kháng nguyên để sản xuất vắc xin tại Công ty.

Để nâng cao hơn nữa năng lực toàn diện của đơn vị, Công ty đã chính thức đầu tư xây dựng nhà máy mới đạt tiêu chuẩn GMP-WHO sản xuất vắc xin và dược phẩm thú y chất lượng cao, sản lượng tăng lên rất nhiều nhằm cung cấp cho cả nước và mở rộng thị trường xuất khẩu. Nhà máy mới được đầu tư bước đầu, rộng 1,3 ha tại Khu công nghiệp Việt nam – Singapore, tỉnh Bình Dương để sản xuất vắc xin và dược phẩm thú y chất lượng cao, tăng sản lượng nhằm cung cấp cho cả nước và mở rộng thị trường xuất khẩu.

Năm 2013 là năm đánh dấu mốc đối với Công ty khi chuyển đổi mô hình hoạt động sang mô hình Công ty cổ phần với tên gọi Công ty cổ phần Thuốc thú y Trung ương Navetco, trong đó Nhà nước nắm giữ 65% vốn điều lệ.

Với mục tiêu không ngừng phát triển và mở rộng các hoạt động nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh nhằm đem lại lợi nhuận cho các cổ đông, tối đa hóa giá trị doanh nghiệp, tạo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động và thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước.

Cuối năm 2013, nhà máy sản xuất dược phẩm đạt tiêu chuẩn GMP-WHO hoàn thành và đi vào hoạt động.

➤ Từ năm 2015 đến nay:

Công ty tiếp tục hoàn thiện nhà máy sản xuất dược phẩm và xây dựng mới nhà máy sản xuất vắc xin đạt tiêu chuẩn GMP-WHO và đến cuối năm 2016 nhà máy bắt đầu hoạt động.

Cục Thú y và Tổ chức BVC đã chứng nhận nhà máy đạt chuẩn GMP-WHO các dây chuyền sản xuất. Các nhà máy với trang thiết bị hiện đại đã sản xuất hàng chục sản phẩm vắc xin, hàng trăm sản phẩm dược, các chế phẩm sinh học phục vụ cho công tác chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và có mặt hầu hết 63 tỉnh thành trong cả nước. Công ty đã xuất khẩu nhiều loại sản phẩm cho các nước thuộc khối Asian (Campuchia, Lào, Myanmar, ...) và cả thị trường Á Rập đạt doanh số hàng trăm ngàn USD/năm.

Tháng 4/2017 Công ty tiến hành di dời xưởng sản xuất đến Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, tỉnh Bình Dương (nay là Thành phố Hồ Chí Minh).

Tháng 10/2017 Công ty Navetco thành lập Phòng Xét nghiệm đạt tiêu chuẩn TCVN ISO/IEC 17025:2017 với đội ngũ cán bộ có bề dày kinh nghiệm nhằm thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm về các sản phẩm dược thú y, dược thú y thủy sản và vắc xin phục vụ cho công việc nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh của Công ty. Với Phòng Xét nghiệm này, Công ty có thể tự thực hiện việc xét nghiệm đồng thời Công ty cũng được phép thực hiện dịch vụ xét nghiệm cho các đơn vị khác.

Trung tâm nghiên cứu thú y đã thực hiện nhiều đề tài cấp nhà nước, cấp Bộ và nhiều đề tài cấp cơ sở. Các đề tài khoa học được đánh giá là có tính ứng dụng cao. Đến nay nhiều vắc xin mới đã hoàn tất thử nghiệm, đưa vào sản xuất và lưu hành trên thị trường..

Công ty điều chỉnh thay đổi Logo với nội dung đính kèm năm 1955, đây là năm bắt đầu của việc nghiên cứu và sản xuất vắc xin, là lĩnh vực quan trọng đối với Công ty, việc thay đổi Logo nhằm nâng cao thương hiệu, khẳng định vị thế Công ty với bề dày kinh nghiệm so với các đối thủ trên thị trường.



Qua 70 năm tồn tại và phát triển ngày càng vững mạnh, nhất là kể từ sau năm 1975, với truyền thống đoàn kết và phấn đấu liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Công ty Navetco đã được Nhà nước ghi nhận và trao nhiều huân chương, ngoài ra Công ty còn được Chính phủ và Bộ Nông nghiệp & PTNT (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) tặng nhiều lượt Cờ thi đua xuất sắc và bằng khen các loại.

Trong nhiều năm qua, sản phẩm của Công ty đã được bình chọn là hàng Việt Nam chất lượng cao. Công ty đã trở thành đơn vị hàng đầu trong toàn quốc về sản xuất kinh doanh vắc xin và thuốc thú y, năng lực nghiên cứu có tiềm lực lớn với nhiều đề tài có giá trị khoa học cao và hiệu quả kinh tế. Sự hợp tác quốc tế mở rộng và đạt nhiều kết quả tốt. Hoàn thành nhiệm vụ quỹ dự trữ quốc gia về vắc xin, thuốc thú y của Chính phủ. Hơn nữa, Công ty còn nằm trong 1.000 doanh nghiệp đứng đầu nộp thuế lớn nhất Việt Nam.

Công ty không ngừng xây dựng và phát triển, ngày càng trưởng thành vững mạnh toàn diện với phương châm hoạt động:

**“TRỢ THỦ ĐẮC LỰC
 CỦA NHÀ CHĂN NUÔI”**

4. Giấy chứng nhận.

STT	PHẠM VI CHỨNG NHẬN	GIẤY CHỨNG NHẬN	TỔ CHỨC CHỨNG NHẬN
1	Dây chuyền sản xuất sản phẩm vắc xin (vắc xin vi trùng, vắc xin vi rút trên trứng, vắc xin vi rút trên tế bào, vắc xin LMLM vô hoạt, san chia vắc xin đại) và dược phẩm (thuốc tiêm, dung dịch uống, bột để uống và trộn thức ăn, thuốc sát trùng, chế phẩm sinh học) dùng trong thú y và thú y thủy sản.	Thực hành tốt sản xuất GMP	CỤC THÚ Y
2	Các dây chuyền sản xuất thuốc thú y không chứa kháng sinh nhóm Beta-lactam (Non Beta-lactam): Dung dịch tiêm, dung dịch uống, bột để uống.		
3	Dây chuyền sản xuất vắc xin LMLM vô hoạt và san chia vắc xin đại.		
4	Các dây chuyền sản xuất vắc xin vi trùng, vắc xin vi rút trên trứng, vắc xin vi rút trên tế bào dùng trong thú y.		

STT	PHẠM VI CHỨNG NHẬN	GIẤY CHỨNG NHẬN	TỔ CHỨC CHỨNG NHẬN
5	Nghiên cứu sản xuất và kinh doanh các sản phẩm vắc xin và dược phẩm (thuốc tiêm, bột pha tiêm, dung dịch uống, bột để uống và trộn thức ăn, thuốc sát trùng, chế phẩm sinh học) dùng trong thú y và thú y thủy sản.	Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015	BVC
6	Sản xuất các sản phẩm dược phẩm và vắc xin dùng trong thú y và thú y thủy sản.	Thực hành tốt sản xuất GMP	
7	Nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh sản phẩm vắc xin và dược phẩm (thuốc tiêm, dung dịch uống, bột để uống và trộn thức ăn, thuốc sát trùng, chế phẩm sinh học) dùng trong thú y và thú y thủy sản.	Hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015	
8	Phòng Xét nghiệm	Năng lực Phòng Xét nghiệm ISO/IEC 17025:2017	AOSC
9	Thức ăn chăn nuôi – Thuốc thú y, thủy sản	Hàng Việt Nam chất lượng cao do người tiêu dùng bình chọn	HỘI DOANH NGHIỆP HÀNG VIỆT NAM CHẤT LƯỢNG CAO



5. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.

Ngành nghề kinh doanh:

Theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0300600417 do Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh cấp thay đổi lần thứ 10, ngày 19 tháng 03 năm 2026. Công ty Navetco được thực hiện các ngành nghề kinh doanh sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	<p>Hoạt động thú y</p> <p><i>Chi tiết:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm sóc sức khỏe động vật và kiểm soát hoạt động của gia súc; - Chăm sóc sức khỏe động vật và kiểm soát hoạt động của vật nuôi; - Hoạt động của trợ giúp thú y hoặc những hỗ trợ khác cho bác sĩ thú y; - Nghiên cứu chuyên khoa, chẩn đoán bệnh và xét nghiệm bệnh động vật. 	7500
2	<p>Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống</p> <p><i>Chi tiết:</i></p> <p>Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản.</p>	4620
3	<p>Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình</p> <p><i>Chi tiết:</i></p> <p>Bán thuốc thú y.</p>	4649
4	<p>Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu</p> <p><i>Chi tiết:</i></p> <p>Sản xuất thuốc thú y</p>	2100
5	<p>Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu</p> <p><i>Chi tiết:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Bán buôn vắc xin, chế phẩm sinh học, vi sinh vật, hóa chất dùng trong thú y và thú y thủy sản; - Bán buôn chế phẩm sinh học, vi sinh vật, hóa chất xử lý cải tạo môi trường trong chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản; - Bán buôn nguyên liệu, vật tư, thiết bị phục vụ cho nghiên cứu, sản xuất, kiểm nghiệm vắc xin, thuốc thú y, thú y thủy sản. 	4669

STT	Tên ngành	Mã ngành
6	<p>Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản</p> <p><i>Chi tiết:</i></p> <p>- Sản xuất thức ăn thủy sản và thức ăn chăn nuôi cho gia súc, gia cầm; (Trừ sản xuất, chế biến thực phẩm tươi sống, tái chế phế thải tại trụ sở).</p>	1080
7	<p>Sản xuất khác chưa được phân vào đâu</p> <p><i>Chi tiết:</i></p> <p>- Sản xuất vắc xin, chế phẩm sinh học, vi sinh vật thú y, thú y thủy sản, hóa chất dùng trong thú y, thú y thủy sản.</p> <p>- Sản xuất chế phẩm sinh học, vi sinh vật, hóa chất, chất xử lý cải tạo môi trường nuôi trồng thủy sản.</p> <p>(trừ Sản Xuất xấp cách nhiệt sử dụng ga R141b, sử dụng polyol trộn sẵn HCFC-141b; vật liệu xây dựng; hóa chất tại trụ sở)</p>	3290 (Chính)
8	<p>Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu</p> <p><i>Chi tiết:</i></p> <p>Nghiên cứu khoa học về Thú y, các phương pháp chẩn đoán, phòng chống bệnh cho đàn gia súc, gia cầm (trừ hoạt động Thú y)</p>	7490
9	<p>Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu</p> <p><i>Chi tiết:</i></p> <p>Dự trữ quốc gia về thuốc Thú y, Thú y thủy sản</p>	8699
10	<p>Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê</p>	6810
11	<p>Vận tải hàng hóa bằng đường bộ</p> <p>(trừ hoá lỏng khí để vận chuyển)</p>	4933
12	<p>Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện</p>	<p>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</p>

HÌNH ẢNH MỘT SỐ SẢN PHẨM CÔNG TY NAVETCO

		
<p>DỊCH TẢ VỊT TẾ BÀO <i>Vắc xin phòng bệnh Dịch tả vịt</i></p>	<p>NAVET-ASFVAC <i>(Vắc xin Dịch tả lợn Châu Phi nhược độc đông khô - Chủng ASFV-G-Delta-1 177L)</i></p>	<p>NAVET-FLUVAC 2 <i>Vắc xin phòng bệnh Cúm gia cầm</i></p>
		
<p>NAVET- BUTAVITAL <i>Tăng lực, phục hồi nhanh sau điều trị bệnh, kích thích thèm ăn, da hồng hào, mau lớn.</i></p>	<p>BENKOCID <i>Dung dịch sát trùng</i></p>	<p>NAVET TERRAMYCIN 20 <i>Điều trị chứng xuất huyết đường ruột ở cá</i></p>
		
<p>NAVET-VITALYTES</p>	<p>NAVET-KHÁNG GUM</p>	<p>NAVET-BIOZYM (TÔM, CÁ)</p>

*Các sản phẩm của Công ty được cập nhật đầy đủ tại Website Công ty
<https://navetco.com.vn/san-pham>*

Địa bàn kinh doanh và hệ thống phân phối:

Thị trường của Công ty trải dài khắp **34 tỉnh thành** trong cả nước.



*** Chi nhánh Hà Nội:**

- Địa chỉ: Số 164 Phương Liệt, Phường Phương Liệt, Thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: (+84) 024.38691003
- Email: cnhanoi@navetco.com.vn

*** Văn phòng đại diện Miền Đông:**

- Địa chỉ: Số 28 VSIP Đường số 6, Khu Công nghiệp Việt Nam – Singapore, Phường Bình Hoà, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: (+84) 0274.3763820
- Fax: (+84) 0274.3763824

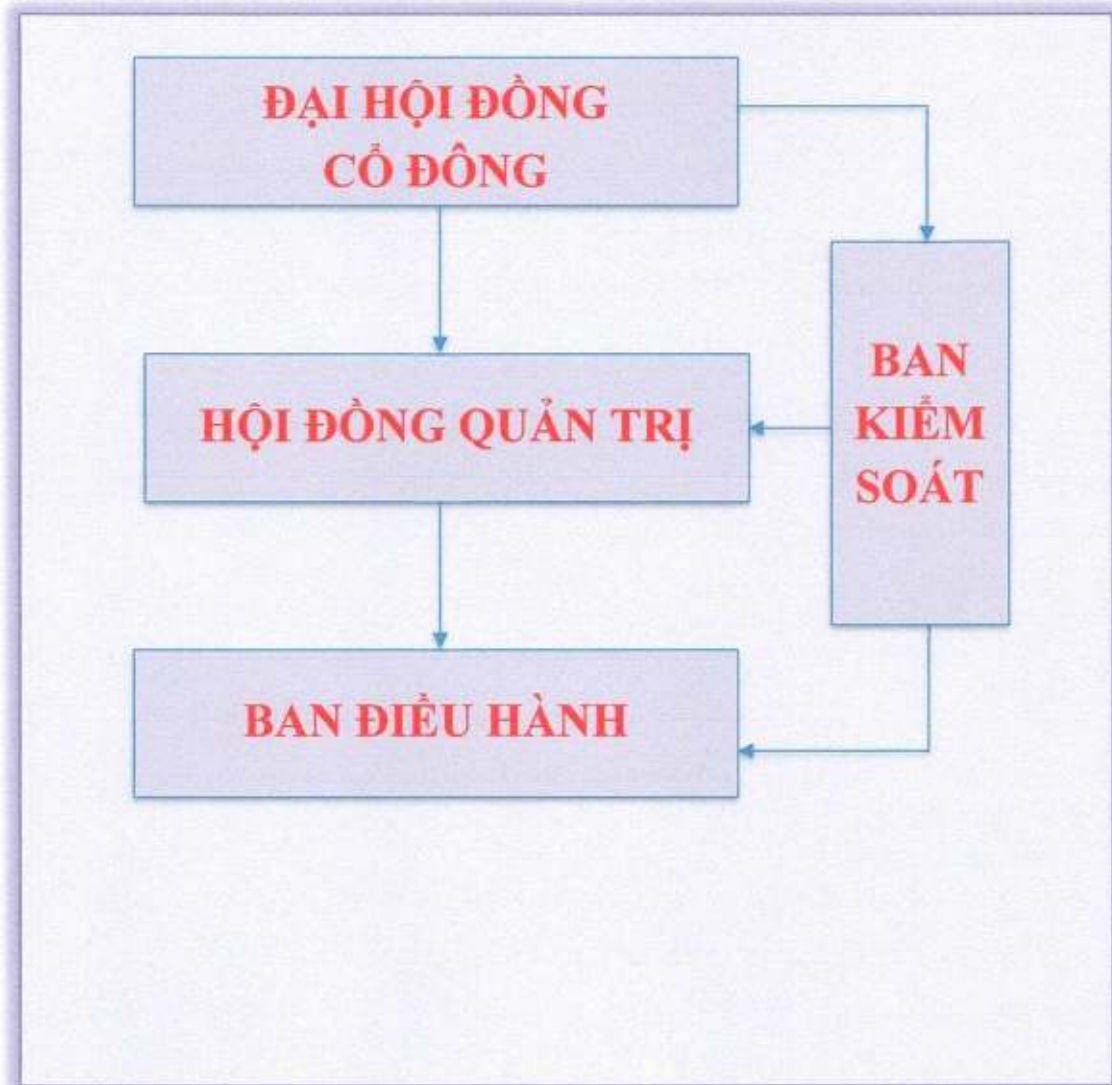
*** Chi nhánh Miền Tây:**

- Địa chỉ: N43 đường số 5, KDC Miền Nam, Khu vực 9, Phường Hưng Phú, Thành phố Cần Thơ.
- Điện thoại: (+84) 0292.3894336
- Fax: (+84) 0292.3894336
- Email: vpvientay@navetco.com.vn

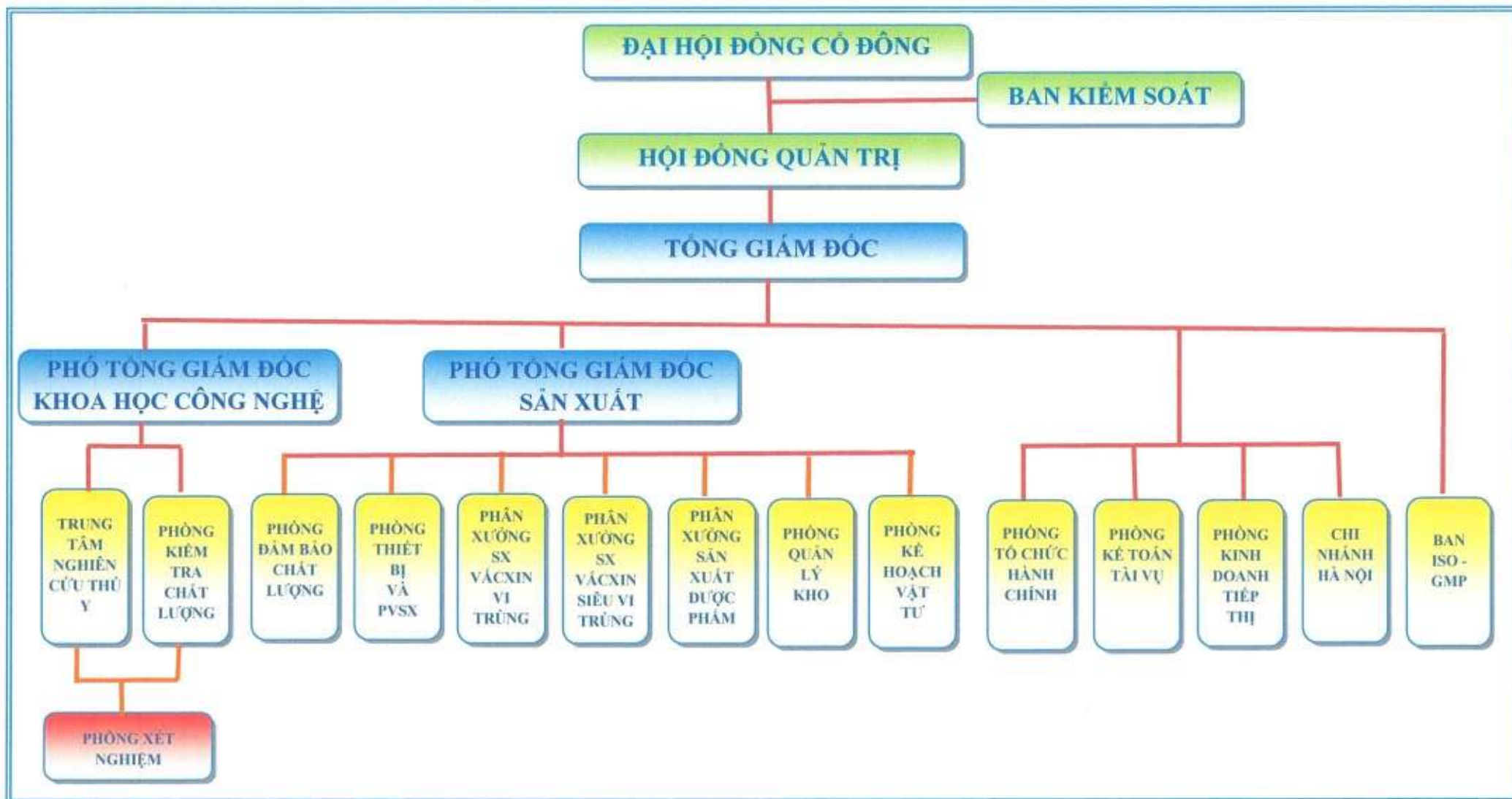
6. Thông tin mô hình quản trị và bộ máy quản lý.

Mô hình quản trị

Công ty hoạt động theo mô hình quản trị quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020.



SƠ ĐỒ TỔ CHỨC
CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y TRUNG ƯƠNG NAVETCO



7. Định hướng phát triển.

CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN CHỦ YẾU

- + Xây dựng Công ty trở thành đơn vị vững mạnh, dẫn đầu thị trường trong lĩnh vực nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh thuốc thú y tại Việt Nam.
- + Tìm kiếm và mở rộng thị trường ra nước ngoài.
- + Xây dựng cán bộ, quản lý, kinh doanh, kỹ thuật và chuyên gia giỏi để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường và khẳng định vị thế trên thị trường, góp phần đưa sản phẩm Thuốc Thú y của Việt Nam vươn xa ra thế giới.
- + Xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp.
- + Hiện đại hóa công nghệ sản xuất, đa dạng hóa sản phẩm, ngành nghề, nâng cao chất lượng sản phẩm với giá cả hợp lý.

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

- + Phát triển bền vững, hiệu quả hoạt động kinh doanh vững chắc, và nền tảng tài chính ổn định bảo toàn và phát triển vốn của Cổ đông và Công ty.
- + Mở rộng thị phần của Công ty trên thị trường nội địa và xuất khẩu.
- + Xây dựng chính sách kinh doanh linh hoạt, phù hợp với diễn biến của thị trường.
- + Hợp tác, nghiên cứu, sản xuất các loại vắc xin mới, đa dạng hóa sản phẩm.
- + Tăng cường thương mại điện tử, đẩy mạnh chiến lược Marketing làm tăng vị thế và thị phần.
- + Đầu tư xây dựng nguồn nhân lực chuyên nghiệp cho Công ty.
- + Cải tiến quy trình sản xuất, dạy chuyên kỹ thuật để nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng nhu cầu ngày càng đa dạng của thị trường chăn nuôi.

8. Điểm mạnh.

Công ty Navetco được kế thừa và phát triển từ nền tảng vững chắc trong suốt 70 năm hình thành, hoạt động. Công ty đã có được những thành tựu được ghi nhận bởi những cơ quan, tổ chức đánh giá uy tín, và nhiều các giải thưởng uy tín khác.

Với bề dày kinh nghiệm lâu năm trong quản lý và vận hành, nghiên cứu sản xuất lĩnh vực thuốc thú y, thú y thủy sản và vắc xin rất hiệu quả thông qua việc phủ kín mạng lưới kinh doanh từ Bắc đến Nam và thị trường quốc tế.

9. Các rủi ro.

Rủi ro về kinh tế

Năm 2025, tình hình thế giới và khu vực tiếp tục có nhiều biến động nhanh, phức tạp và khó lường, với nhiều yếu tố rủi ro, bất định cùng những diễn biến mới vượt ngoài khả năng dự báo ảnh hưởng đến hoạt động nền kinh tế toàn cầu. Nền kinh tế chịu ảnh hưởng nặng nề bởi sự các cuộc xung đột chính trị dẫn đến các hoạt động xuất nhập khẩu bị ảnh hưởng, giá cả leo thang, lạm phát, sau đó là các điều kiện về tài chính, tiền tệ mới phát sinh cũng đã tác động nhiều đến hoạt động kinh tế.

Trong bối cảnh đó, nền kinh tế Việt Nam cũng phải đối mặt với một năm nhiều thách thức. Mặc dù Chính phủ và các thành phần khác trong nền kinh tế đã có nhiều nỗ lực, giải pháp để chủ động ứng phó, khắc phục khó khăn nhưng các tác động lớn và bất lợi từ bên ngoài đã ảnh hưởng nhanh và mạnh hơn đến các lĩnh vực của nền kinh tế cả nước nói chung và ngành chăn nuôi nói riêng.

Chi phí đầu vào sản xuất của ngành chăn nuôi tăng cao, nhưng giá sản phẩm trên thị trường lên xuống bấp bênh, giá thịt lợn hơi giảm khiến nhiều hộ chăn nuôi nhỏ lẻ đối mặt với nguy cơ thua lỗ. Giá thức ăn chăn nuôi tăng do giá nguyên liệu đầu vào trên thế giới tăng cao, khiến người chăn nuôi càng thêm lo lắng trong việc tái đàn lợn. Ngành chăn nuôi phải đối mặt với không ít khó khăn khi nguồn thức ăn và con giống phụ thuộc vào nhập khẩu.

Rủi ro về cạnh tranh

Ngành chăn nuôi trong nước chịu áp lực cạnh tranh rất lớn từ sản phẩm chăn nuôi nhập khẩu không ngừng tăng nhanh những năm gần đây. Các quy định về nhập khẩu sản phẩm chăn nuôi ở Việt Nam chưa chặt chẽ, còn nhiều lỗ hổng. Trong khi đó, đề xuất khẩu được sản phẩm thịt gia cầm, Việt nam phải chịu rất nhiều rào cản kỹ thuật nghiêm ngặt tại các nước nhập khẩu, khiến các mặt hàng sản phẩm chăn nuôi bị yếu thế, gây bất lợi cho người chăn nuôi trong nước.

Sự cạnh tranh giữa các công ty trong nước và Công ty nước ngoài đầu tư vào thị trường Việt Nam về giá cả, mẫu mã chất lượng sản phẩm, ...

Rủi ro về thiên tai, dịch bệnh

Trong năm 2025, tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm và thủy sản vẫn còn xảy ra như Dịch Tả lợn Châu Phi, Dịch Cúm gia cầm, Dịch Lở mồm long móng, Dịch Tai xanh.... bệnh Viêm da nổi cục, bệnh Đốm trắng trên tôm, bệnh Hoại tử gan tụy, .. Nguy cơ tái phát và lây lan dịch bệnh gia súc, gia cầm thời gian tới vẫn ở mức cao.

Tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu ngày càng đè nặng lên ngành chăn nuôi.

Rủi ro về chính sách pháp luật

Các hoạt động của Công ty căn cứ các luật như: Luật Doanh nghiệp, Luật Thú y, Luật Chứng khoán, Luật kế toán... Song Luật pháp và các văn bản dưới luật, các quy định và hướng dẫn của ngành vẫn chưa đồng bộ, vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn và bất cập trong thực thi chính sách pháp luật, gây tác động đến kết quả kinh doanh và định hướng của Công ty.

Thách thức

Biến động khó lường của nền kinh tế và các xung đột chính trị, thiên tai, dịch bệnh đã gây ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

Yêu cầu về chất lượng và đa dạng hoá sản phẩm ngày một tăng.

Sự cạnh tranh gay gắt từ các doanh nghiệp cùng ngành.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2025

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025.

Hoạt động kinh doanh của Công ty Navetco trong năm 2025 trải qua biến động với nhiều yếu tố bất lợi ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, bao gồm biến động kinh tế, biến đổi khí hậu, dịch bệnh và sự cạnh tranh gay gắt trong ngành dẫn đến Công ty cũng bị tác động không hề nhỏ đến việc triển khai các kế hoạch sản xuất kinh doanh như đã xây dựng ban đầu.

a. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025:

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	NĂM 2025	NĂM 2024	%TH 2025/2024
1.	Doanh thu thuần	305.663.170.963	371.268.762.660	82.33%
2.	Doanh thu hoạt động tài chính	7.918.870	99.379.950	7.97%
3.	Thu nhập khác	18.660.116.931	13.704.609.968	136.16%
4.	Chi phí tài chính	13.131.015.229	8.874.416.182	147.96%
5.	Chi phí bán hàng	46.308.506.966	105.310.523.620	43.97%
6.	Chi phí khác	6.759.521.744	50.297.144.796	13.44%
7.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	56.651.660.785	53.549.821.412	105.79%
8.	Lợi nhuận/(lỗ) thuần từ hoạt động kinh doanh	6.324.487.846	(3.003.828.758)	
9.	Lợi nhuận/(lỗ) khác	11.900.595.187	(36.592.534.828)	
10.	Tổng lợi nhuận/(lỗ) kế toán trước thuế	18.225.083.033	(39.596.363.586)	
11.	Lợi nhuận sau thuế	18.225.083.033	(39.596.363.586)	
12.	Lãi /(lỗ) cơ bản trên cổ phiếu	1.139	(2.475)	

(Nguồn: BCTC năm 2025 đã kiểm toán)

Doanh thu thuần của Công ty thực hiện năm 2025 là chỉ đạt 82,33% do thị trường chăn nuôi bị thu hẹp, ảnh hưởng của thiên tai, lũ lụt và sự cạnh tranh gay gắt giữa các Công ty dẫn đến thị phần bị chia nhỏ.

Doanh thu tài chính giảm chỉ đạt 7,97% do Công ty không có nguồn tài chính nhân rồi, lãi từ chênh lệch tỷ giá thực hiện giảm.

Chi phí bán hàng giảm 43,97% do Công ty chủ động cắt giảm các khoản để tiết kiệm chi phí, và xây dựng các chính sách kinh doanh linh hoạt, phù hợp với diễn biến của thị trường. Triển khai các chính sách bán hàng, tỷ lệ khuyến mãi, chiết khấu một cách hợp lý theo từng khu vực, từng đối tượng khách hàng tạo sức cạnh tranh cho các khu vực, đại lý để nâng cao năng lực cạnh tranh, tăng sản lượng bán, cải thiện doanh thu vừa để tăng niềm tin cho khách hàng.

Chi phí khác của năm 2025 giảm nhiều so với năm 2024 do năm 2024 ghi nhận sự cố bất lợi sau tiêm phòng là hiện tượng bất thường ngoài mong muốn xảy ra sau tiêm vắc xin, trong đó có rất nhiều yếu tố có thể là nguyên nhân nhưng không có thể dự báo được. Sự cố xảy ra là rủi ro, ngoài ý muốn mà cả Công ty Navetco và người chăn nuôi đều không mong muốn. Với trách nhiệm của nhà sản xuất, Công ty Navetco đã rất nỗ lực, thể hiện tinh thần trách nhiệm cao để cố gắng cùng với bà con chăn nuôi giảm thiểu thiệt hại thông qua việc hỗ trợ nhanh chóng cung cấp vật tư, thuốc men có giá trị để cứu chữa đàn bò sữa bị bệnh, đây cũng là lý do khiến chi phí bán hàng tăng.

b. Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	So sánh TH/KH (%)
1	Tổng doanh thu	350	324,3	92,65%
2	Lợi nhuận trước thuế	18	18,2	101,11%

(Nguồn: BCTC năm 2025 đã kiểm toán)

Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024, Công ty đưa ra chỉ tiêu kế hoạch cho năm 2025.

Tổng doanh thu chỉ đạt 92,65% so với kế hoạch do ảnh hưởng bởi các nguyên nhân sau:

- Ảnh hưởng chung của nền kinh tế toàn cầu, nợ xấu gia tăng, lạm phát, diễn biến căng thẳng của xung đột chính trị, thời tiết cực đoan và dịch bệnh diện rộng.
- Bệnh Dịch tả lợn Châu Phi ảnh hưởng nặng nề đến ngành chăn nuôi nói chung, bà con chăn nuôi không tái đàn dẫn đến tổng đàn giảm.

- Tôm cá bị chết do thời tiết bất thường, do dịch bệnh nên bà con chưa dám đầu tư mạnh cho việc gầy đàn.
- Giá thức ăn chăn nuôi tăng, người nuôi không còn lợi nhuận nên không tiếp tục tái đàn.
- Giá thịt nhập khẩu rất rẻ nên giá thịt thành phẩm nội địa không cạnh tranh lại.
- Công ty đối thủ đưa ra những chính sách khuyến mãi riêng có lợi hơn cho khách hàng.
- Do nhu cầu thị trường luôn thay đổi, đòi hỏi phát triển sản phẩm về chất lượng và mẫu mã liên tục.

Lợi nhuận sau thuế đạt vượt do Công ty chủ động cắt giảm các chi phí và áp dụng các chính sách và chế độ bán hàng linh hoạt, phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

2. Tổ chức và nhân sự.

a. Danh sách Ban điều hành (tính tới 31/12/2025):

Công ty có 01 Tổng Giám đốc, 02 Phó Tổng Giám đốc, 01 Kế toán trưởng. Các thành viên Ban điều hành của Công ty đã đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và các quy định hiện hành.

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Bà Nguyễn Thị Kim Lan	Tổng Giám đốc
2	Ông Nguyễn Quang Huy	Phó Tổng Giám đốc Khoa học Công Nghệ
3	Ông Trần Thiện Phúc	Phó Tổng Giám đốc Sản xuất
4	Bà Đỗ Thị Hải Thanh	Kế toán trưởng

b. Sơ yếu lý lịch Ban điều hành:



BÀ NGUYỄN THỊ KIM LAN

Chức vụ: Tổng Giám đốc

Năm sinh: 1976

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

- Từ T4/1998 – T7/2012: Cán bộ Phòng Kế toán tài vụ

- Từ T8/2012 – T3/2017: Phó Giám đốc Tài chính

- Từ T4/2017 – T07/2022: Kế toán trưởng

- Từ T8/2022 đến nay: Tổng Giám đốc Công ty

- Từ ngày 14/12/2023 đến nay: Phó Chủ tịch HĐQT

Số cổ phần nắm giữ: 3.686.400 cổ phần

Trong đó:

+ Sở hữu cá nhân: 46.400 cổ phần

+ Đại diện sở hữu: 3.640.000 cổ phần



ÔNG NGUYỄN QUANG HUY

Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc Khoa học Công Nghệ

Năm sinh: 1987

Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ sinh lý học Người và động vật.

Quá trình công tác:

- Từ T8/2009 - T3/2010: Nghiên cứu viên Bộ môn Công nghệ Sinh học phân tử và Môi trường, Khoa Sinh học, Trường ĐH Khoa học Tự nhiên, ĐH Quốc gia TP. HCM.

- Từ T4/2010 - T4/2011: Thực tập sinh Khoa Kỹ thuật Sinh học phân tử, Viện Kỹ thuật Công nghệ Kyoto, Nhật Bản.

- Từ T5/2011 - T8/2013: Trợ giảng Bộ môn Công nghệ Sinh học phân tử và Môi trường, Khoa Sinh học, Trường ĐH Khoa học Tự nhiên, ĐH Quốc gia TP. HCM.

- Từ T9/2013 - T3/2017: Trưởng phòng phân tích, Phòng Nghiên cứu và Phát triển sản phẩm, Công ty TNHH Công nghệ sinh học Dược Nanogen.

- Từ T4/2017-T11/2017: Nghiên cứu viên Bộ môn Nghiên cứu Vi trùng, Trung tâm nghiên cứu Thú y, Công ty CP Thuốc Thú y Trung ương Navetco.

- Từ T12/2017 - T4/2021: Phó Trưởng Bộ môn Sinh học phân tử, Trung tâm nghiên cứu Thú y, Công ty CP Thuốc Thú y Trung ương Navetco.

- Từ T5/2021 - T9/2023: Trưởng Bộ môn Sinh học phân tử, Trung tâm nghiên cứu Thú y, Công ty CP Thuốc Thú y Trung ương Navetco.

- Từ T10/2023 - T01/2025: Phó Giám đốc kiêm Trưởng Bộ môn Sinh học phân tử, Trung tâm nghiên cứu Thú y, Công ty CP Thuốc Thú y Trung ương Navetco.

- Từ T01/2025 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Khoa học Công nghệ, Công ty CP Thuốc Thú y Trung ương Navetco.

Số cổ phần nắm giữ: 1.000 cổ phần

Trong đó:

+ Sở hữu cá nhân: 1.000 cổ phần



ÔNG TRẦN THIỆN PHÚC

Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc Sản xuất

Giám đốc Đảm bảo chất lượng

Năm sinh: 1989

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư công nghệ kỹ thuật hoá học

Quá trình công tác:

- Từ T04/2015 đến T05/2018: Nhân viên Đảm bảo chất lượng
- Từ T05/2018 đến T05/2022: Tổ trưởng Đảm bảo chất lượng
- Từ T05/2022 đến T10/2023: Phó Giám đốc Đảm bảo chất lượng
- Từ T10/2023 đến nay: Giám đốc Đảm bảo chất lượng
- Từ T01/2025 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Sản xuất

Số cổ phần nắm giữ: 1.500 cổ phần

Trong đó:

+ Sở hữu cá nhân: 1.500 cổ phần



BÀ ĐỖ THỊ HẢI THANH

Chức vụ: Kế toán trưởng

Năm sinh: 1982

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

- Từ T10/2004 – T4/2022: Cán bộ phòng Kế toán Tài vụ
- Từ T5/2022 – T7/2022: Phó Giám đốc Tài chính
- Từ T8/2022 đến nay: Kế toán trưởng

Số cổ phần nắm giữ: 11.000 cổ phần

Trong đó:

+ Sở hữu cá nhân: 11.000 cổ phần

c. *Số lượng cán bộ, nhân viên (tính đến ngày 31/12/2025)*

Tính chất phân loại	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
I. Theo tính chất hợp đồng lao động	261	
- Hợp đồng có xác định thời hạn	37	14,17
- Hợp đồng không xác định thời hạn	215	82,37
- Hợp đồng dịch vụ	9	3,44
II. Theo trình độ lao động	261	
- Tiến sỹ	6	2,29
- Thạc sỹ	16	6,13
- Đại học	126	48,27
- Cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp	45	17,24
- Lao động phổ thông	68	26,05

Quy mô nhân sự: Tính đến hết 31/12/2025 tổng số lao động 261 người, trong đó lực lượng lao động không xác định thời hạn chiếm 82,37%. Công ty luôn có nguồn nhân lực vững mạnh, là tài sản vô hình. Công ty đang có kế hoạch rà soát lại nguồn nhân lực hiện có, sắp xếp hợp lý, xây dựng kế hoạch đào tạo phù hợp, hạn chế tuyển dụng và ưu tiên đào tạo, phát triển từ nguồn nhân lực hiện có để tăng cường cho những bộ phận chuyên môn, đặc biệt là đội ngũ cán bộ kế thừa. Điều này giúp Công ty tinh gọn bộ máy, kiện toàn và hoàn thiện bộ máy nhân sự, giúp giảm chi phí, tăng cường sự cạnh tranh, giữ vững hiệu quả cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

Chế độ làm việc: Công ty làm việc (05) năm ngày làm việc/tuần (từ thứ hai đến thứ sáu).

Công ty Navetco luôn quan tâm đến sức khỏe, tinh thần và hiệu quả công việc của CB CNV, Công ty cam kết tạo dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, đầu tư cơ sở vật chất, trang bị đầy đủ máy móc, thiết bị và phương tiện làm việc cần thiết và an toàn giúp CB CNV phát huy tối đa tiềm năng và cống hiến cho sự phát triển chung của Công ty.

Với môi trường làm việc năng động, chuyên nghiệp tạo điều kiện để mỗi CB CNV đều có cơ hội tự khẳng định, phát huy hết năng lực của bản thân, đồng thời luôn có sự hỗ trợ hướng dẫn của cấp trên, sự phối hợp của đồng nghiệp và các bộ phận liên quan trên tinh thần vì sự phát triển chung của Công ty.

Chính sách khen thưởng và phúc lợi: Công ty luôn đề cao giá trị con người và cam kết mang lại môi trường làm việc chuyên nghiệp, cạnh tranh lành mạnh. Với sự quan tâm thiết thực của Công ty, CB CNV luôn có tinh thần làm việc hăng say, gắn bó lâu dài và cống hiến hết mình cho sự phát triển chung của tập thể.

Cụ thể như sau:

- Chính sách chăm sóc sức khoẻ
- Chính sách lương, phụ cấp lương và công tác phí...
- Chính sách thưởng lễ tết và thưởng khác...

3. Tình hình đầu tư và thực hiện dự án.

a. Đầu tư trang thiết bị:

Các hệ thống và thiết bị đã và đang được đầu tư, nâng cấp trong năm 2025, bao gồm:

- *Công tác đầu tư máy móc thiết bị trọng điểm phục vụ cho sản xuất:*
 - *Hệ thống phụ trợ:*
 - + Trung tu 02 hệ thống máy nén khí trung tâm.
 - *Phân xưởng vắc xin Vi trùng:*
 - + Đầu tư máy lãc nhiệt.
 - + Thay thế ống mềm silicon chịu áp lực.
 - *Phân xưởng vắc xin Siêu Vi trùng:*
 - + Thay block của tủ âm sâu.
 - + Thay thế một số Lọc Hepa H13 tại cấp sạch C-D .
 - + Thay thế ống mềm silicon chịu áp lực.
 - *Phân xưởng Dược:*
 - + Thay thế lọc Hepa cho hầm sấy.
 - + Cải tạo máy sát trùng.
 - + Cải tạo máy sấy tầng sôi - hư hệ PLC.
 - + Sửa chữa máy in Domino.
 - *Trung Tâm nghiên cứu:*
 - + Cải tạo lại hệ thống nuôi cấy tế bào.
 - *Phòng Kiểm tra chất lượng:*
 - + Khắc phục hệ thống HVAC.
 - + Chuyển đổi buồng thổi vô trùng từ LAF cho máy ra chai khu ASF.
 - + Cải tạo đường dây điện chính ở Củ Chi.
- Các hạng mục đầu tư, sửa chữa nhỏ khác để giúp cải tiến, đáp ứng yêu cầu phục vụ cho sản xuất kinh doanh.

b. Đầu tư cơ sở hạ tầng:

- Công tác xây dựng, sửa chữa, cải tạo cơ sở hạ tầng nhà máy.

- Triển khai xây dựng nhà công cường độc đạt chuẩn an toàn sinh học cấp III tại Trung Tâm Thú y Củ Chi, do Bộ y tế đánh giá, chứng nhận.

4. Tình hình tài chính năm 2025.

a. Tình hình tài chính năm 2025:

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	NĂM 2025	NĂM 2024	Tỷ lệ Tăng/ giảm (%)
1	Tổng giá trị tài sản	781.779.965.031	831.970.815.551	(6.03)
2	Doanh thu thuần	305.663.170.963	371.268.762.660	(17.67)
3	Lợi nhuận/(lỗ) thuần từ hoạt động kinh doanh	6.324.487.846	(3.003.828.758)	
4	Lợi nhuận/(lỗ) khác	11.900.595.187	(36.592.534.828)	
5	Lợi nhuận/(lỗ) trước thuế	18.225.083.333	(39.596.363.586)	
6	Lợi nhuận/(lỗ) sau thuế	18.225.083.033	(39.596.363.586)	
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0	0	

(Nguồn: BCTC năm 2025 đã kiểm toán)

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2025:

Các chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:		
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	(Lần) 1,54	(Lần) 1,89
- Hệ số thanh toán nhanh: $\frac{\text{TS ngắn hạn} - \text{Hàng tồn kho}}{\text{Nợ ngắn hạn}}$	0,29	0,38
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:		
- Hệ số Nợ phải trả/Tổng tài sản:	(%) 63,90	(%) 59,25
- Hệ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu:	177,01	145,41
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:		
- Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	(Vòng) 0,50	(Vòng) 0,46
- Vòng quay tổng tài sản: Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	0,45	0,39
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:		
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	(%) (10,67)	(%) 5,96
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	(13,18)	5,72
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	(4,76)	2,33
- Hệ số Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	(0,81)	2,07

(Nguồn: BCTC năm 2025 đã kiểm toán)

Về khả năng thanh toán: Chỉ số thanh toán của Công ty tính đến ngày 31/12/2025 như sau: hệ số thanh toán ngắn hạn và hệ số thanh toán nhanh có sự thay đổi lần lượt đạt 1,89 lần và 0,38 lần. Mặc dù tình hình khó khăn nhưng Công ty vẫn luôn chi trả các khoản mục đúng theo hợp đồng và quy định Nhà nước.

Về cơ cấu vốn: Hệ số nợ trên tổng tài sản của Công ty tính đến ngày 31/12/2025 đạt 59,25% và hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu đạt 145,41%. Do tình hình kinh tế khó khăn, Công ty không chỉ sử dụng nguồn vốn tự có mà còn vay vốn để hoạt động sản xuất kinh doanh.

Về năng lực hoạt động: Chỉ số vòng quay hàng tồn kho tính đến ngày 31/12/2025 đạt 0,46 vòng giảm 0,04 và vòng quay tổng tài sản đạt 0,39 vòng giảm 0,06 so với năm 2024. Nguyên nhân chủ yếu cho vòng quay hàng tồn kho đến từ lượng thành phẩm tồn

kho do ảnh hưởng tình hình chung của thế giới cũng như trong nước làm giảm sản lượng tiêu thụ tại các thị trường.

Về khả năng sinh lời: Trong năm 2025, các tỷ số thể hiện khả năng sinh lời của Công ty đều tăng so với năm 2024. Nguyên nhân lợi nhuận sau thuế đạt vượt do Công ty chủ động cắt giảm các chi phí và áp dụng các chính sách và chế độ bán hàng linh hoạt, phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

5. Cơ cấu cổ đông.

a. Thông tin Cổ phần:



- Tổng số cổ phiếu đăng ký phát hành: 16.000.000 cổ phiếu.
- Tổng số cổ phiếu đang lưu hành : 16.000.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ : 0 cổ phiếu.
- Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đ/cổ phiếu
- Ngày bắt đầu niêm yết : 13/12/2017.
- Mã chứng khoán : VET

b. Cơ cấu cổ đông năm 2025:

DANH MỤC CỔ ĐÔNG

STT	Đối tượng cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ (%)
I	Cổ phiếu phổ thông	612	16.000.000	100%
1	Cổ đông là tổ chức:	04	12.829.441	80,18%
	- Trong nước	04	12.829.441	80,18%
	- Nước ngoài	-	-	-
2	Cổ đông cá nhân:	608	3.170.559	19,82%
	- Trong nước	608	3.170.559	19,82%
	- Nước ngoài	-	-	-
II	Cổ phiếu quỹ	-	-	-
	Tổng cộng	612	16.000.000	100%

DANH MỤC CỔ ĐÔNG TỔ CHỨC

STT	Tên cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1.	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	10.400.000	65%	Cổ đông Nhà nước
2.	Công ty cổ phần Tập đoàn NOVA CONSUMER	1.949.431	12,18%	Cổ đông chiến lược
3.	Công đoàn Công ty Cổ Phần Thuốc Thú y Trung ương Navetco	480.000	3%	
4.	Công ty Cổ phần Tài Việt	10	0,0000006%	

TỶ LỆ SỞ HỮU NƯỚC NGOÀI TỐI ĐA TẠI CÔNG TY: 0%

Công ty Navetco luôn chủ động công bố thông tin kịp thời cho cổ đông và nhà đầu tư về hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên hay đại hội đồng cổ đông bất thường. Công bố thông tin thường xuyên trên website Công ty và trên hệ thống của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) về báo cáo thường niên, báo cáo quản trị, báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán....., Các hoạt động này đã giúp các cổ đông nắm bắt thông tin kịp thời và đưa ra những góp ý với ban điều hành nếu có. Qua đó làm tăng thêm uy tín của Công ty với các cổ đông, nhà đầu tư và cộng đồng xã hội.

- c. *Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: KHÔNG CÓ*
- d. *Giao dịch cổ phiếu quỹ: KHÔNG CÓ*
- e. *Các chứng khoán khác: KHÔNG CÓ*

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty.

a. Tác động lên môi trường:

Trong quá trình hoạt động sản xuất, Công ty ý thức được tác động của khí thải và các chất thải công nghiệp đến môi trường. Để giảm thiểu phát khí thải và chất thải công nghiệp từ hoạt động sản xuất, Công ty đã áp dụng các biện pháp như sau:

- Xây dựng thành công hệ thống quản lý môi trường – ISO 14001 và đã được tổ chức BVC cấp giấy chứng nhận.
- Lắp đặt hệ thống xử lý nước thải công nghiệp và quản lý giảm thiểu khí thải từ hoạt động sản xuất, đảm bảo chất lượng khí thải đưa ra môi trường đạt theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ.
- Có kế hoạch xử lý chất thải rắn nguy hại và phế liệu theo định kỳ đảm bảo xử lý an toàn theo đúng quy định của Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu.

b. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Việc quản lý sử dụng nguồn nguyên vật liệu tiết kiệm, hiệu quả là vô cùng quan trọng để việc hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty luôn ổn định. Nhờ vậy, Công ty có thể kiểm soát chặt chẽ chất lượng nguyên vật liệu đầu vào, hạn chế tối đa việc sử dụng nguyên vật liệu không đảm bảo tiêu chuẩn, gây hại cho môi trường và cộng đồng thông qua các hành động cụ thể như sau:

- Đặt ra các quy định trong việc tìm nhà cung cấp nguyên vật liệu để kiểm soát được chất lượng đầu vào, tránh việc tồn đọng vật liệu không phù hợp, không sử dụng được.
- Đầu tư hệ thống sản xuất, nâng cấp thiết bị hiện đại để tối ưu hóa quy trình sản xuất nhằm tăng năng suất đầu ra và giảm tỷ lệ hao hụt nguyên liệu.
- Đưa ra chính sách chủ động tích trữ hàng tồn kho (nguyên vật liệu) phòng ngừa sự biến động chi phí và đảm bảo nguồn hàng phục vụ kế hoạch sản xuất.

c. Tiêu thụ năng lượng:

Việc tiêu thụ năng lượng trong suốt quá trình hoạt động sản xuất tiêu tốn rất nhiều chi phí cũng như tác động tiêu cực đến môi trường. Vì thế Công ty đã triển khai nhiều biện pháp tiết kiệm điện năng hiệu quả, góp phần xây dựng một môi trường làm việc thân thiện như:

- Để đảm bảo an toàn và hạn chế rủi ro trong hoạt động SXKD, Công ty luôn chủ động kiểm tra và bảo dưỡng định kỳ mạng lưới sử dụng điện, tắt các thiết bị điện không sử dụng và rút nguồn các thiết bị điện không cần thiết.
- Kiểm tra định kỳ hệ thống máy móc sản xuất để đảm bảo hiệu suất hoạt động luôn tối ưu hóa nhằm tránh việc tiêu hao năng lượng trong quá trình sản xuất.
- Đội ngũ cán bộ kỹ thuật của Công ty được đào tạo chuyên sâu về nghiệp vụ sử dụng, quản lý hệ thống dây chuyền sản xuất, cải tiến quy trình để tối đa năng suất, tiết kiệm năng lượng.
- Công ty luôn tuyên truyền, vận động tất cả CBCNV thực hành tiết kiệm, sử dụng nguồn năng lượng hiệu quả và đúng kỹ thuật.

d. Tiêu thụ nước:

Đối với Công ty Navetco nguồn nước được sử dụng chủ yếu vào hoạt động sản xuất và sinh hoạt, vì thế Công ty luôn có những chính sách trong quy trình sản xuất để tối ưu hóa và tiết kiệm nguồn nước sạch như:



- ✦ *Đối với nước sinh hoạt: Công ty luôn khuyến khích CBCNV có ý thức sử dụng tiết kiệm, hiểu rõ tầm quan trọng nguồn tài nguyên nước, góp phần bảo vệ môi trường.*
- ✦ *Đối với sử dụng nước trong sản xuất: Tái sử dụng 100% nước giải nhiệt của hệ thống nước cất phục vụ sản xuất. Công ty luôn chú trọng đầu tư phát triển hệ thống lọc nước trong quy trình sản xuất, nâng cao hiệu suất đầu ra mà vẫn đảm bảo tiêu chí tiết kiệm, an toàn chất lượng sản phẩm, an toàn môi trường.*

e. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

Hàng năm Công ty thực hiện tốt các hoạt động liên quan đến vấn đề bảo vệ môi trường. Công tác kiểm tra hoạt động sản xuất được giám sát chặt chẽ đảm bảo đúng quy trình và luôn thực hiện theo quy định Luật Bảo vệ môi trường. Các chỉ tiêu được Công ty đo đạc để đảm bảo mức độ phù hợp là: vi khí hậu, ánh sáng, khói bụi, tiếng ồn, khí độc thải ra tại các vị trí kỹ thuật theo quy định kỹ thuật của Bộ Y tế đảm bảo sức khỏe cho CBCNV cũng như môi trường xung quanh.

Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường:
KHÔNG CÓ

f. Chính sách liên quan đến người lao động:

➤ *Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:*

Tính đến thời điểm 31/12/2025, tổng số người lao động của Công ty là 261 người với mức thu nhập bình quân là 12 triệu đồng/người/tháng.

➤ *Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi người lao động:*

Công ty chú trọng đầu tư vào nguồn nhân lực, coi đây là yếu tố quyết định cho sự phát triển bền vững của Công ty. Công ty luôn quan tâm đến đời sống của CB CNV thông qua việc áp dụng chính sách lao động hợp lý, đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi. Nhờ vậy, tinh thần làm việc của CB CNV được nâng cao, tạo sự hăng say làm việc và cống hiến nhiều hơn cho Công ty. Đây là một trong những yếu tố quan trọng góp phần thúc đẩy sự tăng trưởng và cải thiện đời sống của người lao động.

➤ *Hoạt động đào tạo người lao động:*

Công ty luôn chú trọng nâng cao tay nghề chuyên môn cho CBCNV, trong năm 2025 đã tổ chức đào tạo nội bộ và bên ngoài về:

- Nội quy Công ty;
- Tổng hợp kiến thức về ISO-GMP, ISO 9001, ISO 14001:2015, ISO 17025 cơ bản và nâng cao;
- Thủ tục kiểm soát rủi ro và cơ hội;
- Công tác quản lý hồ sơ;
- Hướng dẫn vận hành thiết bị và sử dụng dụng cụ dùng trong sản xuất;
- Hướng dẫn kiểm tra nguyên liệu đầu vào, quy trình làm việc, đóng gói và bảo quản sản phẩm;
- Kiến thức về bán hàng và tiếp thị;
- Nhận thức về môi trường;
- Công tác an toàn, vệ sinh lao động;
- Công tác PCCC.

Các nội dung đào tạo được bám sát theo yêu cầu công việc và áp dụng đúng theo quy định của Nhà nước để hoạt động sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả tối ưu. Ngoài ra, Công ty còn hỗ trợ, tạo điều kiện cho các cán bộ kỹ thuật được học tập, nâng cao thêm kiến thức trình độ, chuyên môn.

g. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Công ty chú trọng đến các hoạt động an sinh xã hội tại cộng đồng địa phương như hỗ trợ kinh phí cùng với các ngành, địa phương, góp phần tạo môi trường, văn hóa, xã hội lành mạnh, bền vững. Bên cạnh đó, Công ty có hệ thống chính trị vững chắc, xuyên suốt từ Đảng, Công đoàn đến Đoàn Thanh niên, luôn xây dựng tinh thần tương thân tương ái, cảm thông và chia sẻ, dành một phần ngân sách cho các hoạt động từ thiện, hoạt động xã hội.

h. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: KHÔNG CÓ

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025.

Năm 2025, tình hình kinh tế Việt Nam vẫn phải đối mặt với nhiều thách thức do những bất ổn về tình hình chính trị của thế giới, sự suy thoái tại các nền kinh tế lớn, tình trạng đứt gãy các chuỗi cung ứng toàn cầu đặc biệt là vòng xoáy lạm phát duy trì ở mức cao. Trong giai đoạn khó khăn chung của đại cuộc thì ngành chăn nuôi thú y nói chung và Công ty Navetco nói riêng cũng không nằm ngoài vùng chịu ảnh hưởng, tác động bởi các yếu tố do giá cả nguyên vật liệu đầu vào tăng dẫn đến áp lực về chi phí sản xuất luôn duy trì ở mức cao, diễn biến phức tạp của các dịch bệnh dẫn đến tình hình chăn nuôi cực kỳ âm ảm, sức tiêu thụ trên thị trường của người tiêu dùng giảm, bên cạnh đó là sự cạnh tranh gay gắt của các Công ty đối thủ.

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ (%) TH/KH
1	Tổng doanh thu	350	324,3	92,65%
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	18	18,2	101,11%

(Nguồn: BCTC năm 2025 đã kiểm toán)

Về kinh doanh:

Năm 2025, là một năm nhiều khó khăn trước sự biến động khó lường của thị trường tài chính, các cuộc xung đột chính trị, dịch bệnh, thiên tai, lũ lụt, lạm phát, chi phí sản xuất tăng cao, dẫn đến ngành chăn nuôi phải đối mặt với nhiều biến động tiêu cực, khiến nhiều nhà chăn nuôi thua lỗ và buộc phải giảm tái đàn, dẫn đến nhu cầu thuốc thú y và Vắc xin giảm mạnh. Bản thân Công ty Navetco cũng gặp phải nhiều khó khăn với biến động chung của ngành chăn nuôi ... đã ảnh hưởng rất lớn đến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty dẫn đến việc triển khai các kế hoạch đã được ĐHCĐ thông qua về chỉ tiêu tổng doanh thu chưa hoàn thành như mong muốn. Tuy nhiên Công ty vẫn cố gắng giữ vững hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định để vượt qua giai đoạn khó khăn và tiếp tục phát triển trong tương lai.

Về nghiên cứu – sản xuất:

Với sự cố gắng, nỗ lực và năng lực chuyên môn của các cán bộ nghiên cứu và đội ngũ khoa học kỹ thuật, các hoạt động nghiên cứu khoa học vẫn được duy trì và đạt được một số kết quả khả quan theo mục tiêu Công ty đề ra, bao gồm các nghiên cứu thành công sau:

✓ ***Dự án Nghiên cứu vắc xin nhược độc phòng bệnh Dịch tả heo Châu Phi***

- + Vắc xin chủng G/dI177L đang được lưu hành thương mại.
- + Tiếp nhận và bắt đầu triển khai các thí nghiệm liên quan đến vi rút vắc xin mới từ ARS chủng ASFV-G/dI177L/dEP402R cụ thể như:

✓ ***Nghiên cứu sản phẩm dược thú y và thủy sản***

- + Xây dựng quy trình tóm tắt 20 sản phẩm và triển khai lập hồ sơ đăng ký: đã chuyển hồ sơ và mẫu sản phẩm cho bộ phận đăng ký sản phẩm-QA: 11/19 sản phẩm.
- + Triển khai độc quyền 3 nhóm sản phẩm thức ăn chăn nuôi, bao gồm: các vitamin, khoáng, điện giải, enzym, tăng cường miễn dịch và bổ gan, thận và 5 sản phẩm: thủy sản, nuôi tinh chất tỏi-kháng sinh tự nhiên, bổ sung dinh dưỡng, tăng sắc tố đỏ vỏ tôm.
- + Đăng ký sản phẩm-QA 13 sản phẩm thức ăn chăn nuôi và 05 sản phẩm thức ăn thủy sản.

✓ ***Các vắc xin đa giá***

- + Vắc xin đa giá nhược độc cho heo NAVET-H3BVAC: phòng bệnh Dịch tả heo + Tụ huyết trùng + Thương hàn.
- + Vắc xin đa giá vô hoạt cho vịt NAVET-V3BVAC: phòng bệnh Tụ huyết trùng + E.coli + Bại huyết (RA).
- + Vắc xin đa giá vô phòng bệnh viêm phổi heo.
- + Vắc xin đa giá vô phòng bệnh Viêm phổi Bò.
- + Vắc xin đa giá vô hoạt phòng bệnh CGC H5N1 và H9N2.

✓ ***Công tác giống và tế bào***

- + Tăng cường, đánh giá chất lượng và cung cấp đầy đủ và kịp thời các giống vi sinh vật và các dòng tế bào phục vụ công tác nghiên cứu, sản xuất và kiểm nghiệm vắc xin, bảo đảm chất lượng sản phẩm đưa ra thị trường.
- + Hoàn thiện các Tiêu chuẩn và quy trình giữ giống vi sinh vật và các dòng tế bào
- + Áp dụng các tiêu chuẩn và các phương pháp bổ sung về chất lượng để rà soát và sàng lọc các giống vi sinh vật và các dòng tế bào phục vụ sản xuất theo quy định nhằm hạn chế rủi ro khi đưa sản phẩm ra thị trường.

✓ ***Công tác phục vụ sản xuất và hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật***

Công ty luôn quan tâm đến việc cải tiến hiệu suất vận hành của các dây chuyền, máy móc thiết bị; nghiên cứu nâng cao chất lượng sản phẩm, tối ưu hóa giá thành sản xuất; có nhiều biện pháp để chuẩn hóa hoàn thiện hệ thống quy trình, quy định nội bộ để đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng về sản phẩm và vận hành sản xuất cũng như phát động nhiều hình thức để kêu gọi tiết kiệm điện, nước, văn phòng phẩm,...

Về đầu tư: (Xem tại Chương II, Mục 3 _ Tình hình đầu tư thực hiện dự án)

Các hoạt động khác:

Công ty luôn chú trọng nâng cao tay nghề chuyên môn, trình độ kiến thức cho người lao động. Các chương trình đào tạo, tài liệu hướng dẫn, cách thức tiếp cận và truyền đạt luôn được quan tâm cập nhật, đổi mới một cách linh hoạt, phù hợp nhằm đáp ứng nhu cầu học tập nhằm tối ưu hóa hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và gia tăng uy tín, sự hài lòng đối với khách hàng.

2. Tình hình tài chính.

Ban Tổng Giám Đốc Công ty luôn ý thức trách nhiệm trong công tác quản lý tài chính, tổ chức hạch toán kế toán phù hợp với các chuẩn mực kế toán và quy định của pháp luật nhà nước Việt Nam.

Dù đã thực hiện việc kiểm soát và tập trung quản trị chặt chẽ, rõ ràng các khoản chi phí để quản lý dòng tiền hiệu quả, tuy nhiên, trong năm 2025, Công ty gặp nhiều khó khăn về tài chính, khả năng thực hiện thanh khoản kém do những khoản nợ vay từ năm 2024.

Tuy khó khăn là vậy nhưng trong năm 2025 Công ty vẫn cố gắng không để xảy ra tình trạng nợ hoặc chậm trong việc chi trả lương cho người lao động. Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp thuế cho Nhà nước

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

a. Giải pháp đối với hoạt động quản lý điều hành Công ty:

Xây dựng kế hoạch, giải pháp cụ thể nhằm đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua. Tích cực chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, giám sát để có định hướng và các giải pháp, quyết định đúng đắn, kịp thời, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, tạo đà tăng trưởng trong doanh thu, lợi nhuận, đảm bảo mục tiêu giữ vững ổn định và phát triển bền vững của Công ty.

Tiếp tục rà soát và hoàn thiện bộ máy tổ chức, thực hiện các giải pháp đồng bộ để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phát triển văn hóa doanh nghiệp, chú trọng việc phân cấp, phân quyền, quy định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của các cấp quản lý, điều hành, giúp tối ưu hóa nguồn lực, từ đó nâng cao hiệu quả nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh.

b. Giải pháp đối với hoạt động kinh doanh:

Cố gắng, nỗ lực để phát triển kế hoạch kinh doanh về doanh thu, lợi nhuận và mở rộng thị phần của Công ty trên thị trường nội địa và xuất khẩu.

Xây dựng các chính sách kinh doanh linh hoạt, phù hợp với diễn biến của thị trường. Triển khai các chính sách bán hàng, tỷ lệ khuyến mãi, chiết khấu một cách hợp lý theo từng khu vực, từng đối tượng khách hàng tạo sức cạnh tranh cho các khu vực, đại lý để nâng cao năng lực cạnh tranh, tăng sản lượng bán, cải thiện doanh thu.

Nâng cao mức độ hiện diện của thương hiệu trên thị trường bằng sự đa dạng về sản phẩm thông qua việc hợp tác, nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, sản phẩm thiết thực với thị trường theo từng thời điểm để tăng năng lực cạnh tranh trên thị trường, kết hợp chính sách kinh doanh liên kết hợp tác phân phối sản phẩm để tăng sản lượng tiêu thụ tại các thị trường truyền thống cũng như từng bước phát triển các thị trường mới, nhiều tiềm năng.

Tối ưu hóa các giải pháp tiết giảm chi phí phục vụ hoạt động kinh doanh, cân đối tỷ lệ hàng hoá thành phẩm tồn kho một cách hợp lý nhằm tăng biên lợi nhuận, kiểm soát chặt chẽ các khoản chi phí, tăng cường hiệu quả trong hoạt động kinh doanh của Công ty.

Bên cạnh việc tăng cường độ phủ hàng hóa đến các khách hàng tiêu thụ sản phẩm hiện có, Công ty chú trọng xây dựng chiến lược chào bán sản phẩm mới với giá cạnh tranh, hỗ trợ tư vấn về mặt kỹ thuật và đáp ứng nhu cầu sử dụng của khách hàng.

Tiến hành thu thập thông tin phân tích thị trường để có những giải pháp cần thiết phù hợp với thị trường. Đẩy mạnh chiến lược marketing để làm tăng vị thế và thị phần sản phẩm.

Đối với công tác xuất khẩu, tiếp tục tăng cường sản lượng tiêu thụ bằng cách mở rộng tìm kiếm các thị trường mới giàu tiềm năng, đồng thời duy trì sản lượng ổn định tại các thị trường truyền thống.

Nghiên cứu, áp dụng các phương thức truyền thông đa dạng, phù hợp với xu hướng hiện đại, đa phương tiện, tiếp cận các đối tượng khách hàng để đưa tin về các sự kiện, tin tức hoạt động kinh doanh của Công ty, qua đó đưa thương hiệu của Công ty đến gần với người chăn nuôi hơn.

Thực hiện khoán doanh số để tạo động lực bán hàng cho nhân viên kinh doanh tiếp thị, không còn tư tưởng cào bằng trong công việc. Áp dụng các công cụ quản lý hiện đại để giúp đánh giá hiệu quả hoạt động của nhân viên bán hàng.

Tổ chức các cuộc hội nghị như: Hội nghị khách hàng, Hội thảo khoa học,... để duy trì mối quan hệ với khách hàng, tìm kiếm khách hàng tiềm năng và quảng bá, giới thiệu sản phẩm mới của Công ty.

e. Giải pháp đối với hoạt động nghiên cứu – sản xuất:

Quan tâm đến việc đầu tư, phát triển cho hoạt động nghiên cứu khoa học cũng như đội ngũ làm công tác nghiên cứu khoa học của Công ty góp phần cải tiến, đổi mới, nâng cao chất lượng sản phẩm và cho kết quả với nhiều sản phẩm mới, thị trường đón nhận giúp Công ty thêm sức mạnh và uy tín.

Cải tiến quy trình sản xuất, dây chuyền kỹ thuật để nâng cao chất lượng thành phẩm, loại bỏ tối đa các công đoạn, thao tác dư thừa không cần thiết giúp giảm tiêu hao nguyên vật liệu, tiết kiệm chi phí vận hành, bảo trì.

Tăng cường giám sát nghiêm ngặt các định mức trong hoạt động sản xuất, từ đó đưa ra các biện pháp hợp lý nhằm có thể giảm chi phí sản xuất, bổ sung nguồn lực tài chính cho những công đoạn khác góp phần hạ giá thành sản phẩm.

Cập nhật, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ tiên tiến để tối ưu hóa các nguồn lực sẵn có, phát huy lợi thế về công nghệ, đảm bảo sản xuất duy trì ổn định, an toàn giúp đa dạng sản phẩm, tăng khả năng cạnh tranh và đáp ứng nhu cầu của thị trường.

Củng cố hiệu quả quản trị sản xuất, đảm bảo an toàn lao động, phòng chống cháy nổ.

d. Giải pháp đối với hoạt động phát triển nguồn nhân lực:

Rà soát nguồn nhân lực hiện có, sắp xếp hợp lý, xây dựng kế hoạch đào tạo phù hợp, kế hoạch tuyển dụng và đào tạo nguồn nhân lực cho những bộ phận chuyên môn. Tập trung phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực hiện có, đặc biệt là đội ngũ cán bộ kế thừa.

Tiếp tục thực hiện chính sách đãi ngộ cho người lao động, chăm lo và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động; đảm bảo tính công bằng trong cơ chế lương thưởng, gắn mức thu nhập với hiệu quả và chất lượng công việc.

Duy trì sự gắn kết, lan tỏa văn hóa doanh nghiệp thông qua các việc tổ chức các chương trình hoạt động sinh hoạt giao lưu, đối thoại định kỳ giữa Ban lãnh đạo công ty và người lao động.

e. Giải pháp về tài chính:

Nâng cao năng lực quản lý tài chính thông qua việc quản lý tốt dòng tiền và sử dụng vốn an toàn.

Bảo toàn và phát triển vốn của các cổ đông tại Công ty.

Cơ cấu lại, giảm chi phí; nâng cao hiệu quả, trách nhiệm sử dụng vốn vay hợp lý để phục vụ sản xuất kinh doanh.

Đa dạng hóa nguồn vốn.

Quản lý tốt công nợ của khách hàng.

4. Kế hoạch năm 2026.

Căn cứ tình hình kinh doanh hiện tại và dự kiến thị trường năm 2026 sẽ tiếp tục còn nhiều khó khăn và thách thức, HĐQT và Ban Tổng Giám đốc đề xuất kế hoạch kinh doanh năm 2026 dựa trên những dự báo về tình hình hoạt động của ngành chăn nuôi thú y với chiến lược, chính sách kinh doanh thích hợp và cụ thể.

a. Kế hoạch SXKD năm 2026:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (tỷ đồng)
1	Tổng doanh thu	322
2	Lợi nhuận trước thuế	16,5
3	Tỷ lệ cổ tức %	0

b. Kế hoạch đầu tư xây dựng:

Triển khai dự án: Xây dựng khu nuôi thú công độc đạt chuẩn an toàn sinh học cấp III tại địa điểm: Trung tâm Thú y Củ Chi, 63 Bà Thiên, Xã Nhuận Đức, TP.HCM với chi phí dự kiến: 22 tỷ đồng từ nguồn quỹ đầu tư phát triển của Công ty và đã được Bộ Nông nghiệp và PTNT chấp thuận theo Công văn số 4079/BNN-QLDN ngày 28/6/2022. Công

ty triển khai các quy trình về đầu tư xây dựng dự án theo đúng quy định của Luật Quản lý và sử dụng vốn nhà nước đầu tư, Luật Đầu tư, Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế tài chính của Công ty.

Tiếp tục hoàn thiện kế hoạch cải tạo, sửa chữa và đầu tư trang thiết bị cho phân xưởng sản xuất và các đơn vị phụ trợ.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2025

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty năm 2025.

Trước những khó khăn về các rủi ro kinh tế, cạnh tranh, thiên tai, dịch bệnh và các thay đổi chính sách pháp luật trong ngành chăn nuôi thú y, Công ty bị ảnh hưởng rất lớn trong hoạt động nghiên cứu, sản xuất và kinh doanh. Các chính sách, kế hoạch thay đổi linh hoạt để phù hợp với tình hình hoạt động Công ty, đáp ứng nhu cầu thị trường trong nước cũng như nước ngoài.

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị, ban điều hành và người lao động đã nỗ lực thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông giao với kết quả kinh doanh như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ %
1	Tổng doanh thu	350	324,3	92,65%
2	Lợi nhuận trước thuế	18	18,2	101,11%

(Nguồn: BCTC năm 2025 đã kiểm toán)

Công ty luôn tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường, chăm lo tốt đời sống vật chất và tinh thần cho CB CNV và người lao động, tích cực tham gia các hoạt động xã hội gắn kết doanh nghiệp với cộng đồng.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty trong năm 2025.

Hoạt động của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc được thực hiện theo quy định của Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Những vấn đề phát sinh trong công tác quản lý, điều hành thuộc thẩm quyền đều được giải quyết kịp thời.

Kết quả giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

- Tổng Giám đốc thực hiện điều hành công tác quản lý đúng thẩm quyền, có trách nhiệm, thực hiện các báo cáo định kỳ về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cho HĐQT, báo cáo xin ý kiến của HĐQT đối với những nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT. Triển khai thực hiện đầy đủ các Nghị quyết của HĐQT, Đại hội đồng cổ đông.

- Thực hiện tốt công tác quản lý tài chính, đảm bảo cân đối nguồn vốn phục vụ cho phát triển hoạt động Công ty.
- Tuân thủ nghiêm túc và đầy đủ các báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước.
- Thực hiện công bố thông tin nghiêm túc và đúng quy định.
- Thực hiện đầy đủ các chính sách của Công ty đối với Người lao động, chăm lo tốt đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.

Thực hiện công tác quản trị Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT được quy định tại Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và quy định pháp luật hiện hành, minh bạch trong mọi hoạt động của Công ty và trách nhiệm của các Thành viên HĐQT. Nâng cao năng lực của bộ máy quản lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong mọi điều kiện

Chỉ đạo giám sát, hỗ trợ Ban điều hành trong hoạt động của Công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026 do Đại hội đồng cổ đông giao, tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT theo đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định.

Phối hợp với Ban kiểm soát giám sát tính an toàn và đảm bảo hoạt động của Công ty theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

Công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Chăm lo tốt đời sống người lao động, đồng thời đảm bảo lợi ích của cổ đông.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ tên	Chức danh	Thời gian bắt đầu là người có liên quan trong HĐQT	Số cổ phần có quyền biểu quyết			Tỷ lệ sở hữu	Số lượng chức danh nắm giữ tại các Công ty khác
				Đại diện sở hữu	Sở hữu cá nhân	Tổng cộng		
1	Trần Tuấn Khanh	Chủ tịch HĐQT	T11/2018 đến nay	4.160.000	10.700	4.170.700	26,07%	0
3	Nguyễn Thị Kim Lan	Phó Chủ tịch HĐQT; Tổng Giám đốc	Từ ngày 14/12/2023 đến nay	3.640.000	46.400	3.686.400	23,04%	0

STT	Họ tên	Chức danh	Thời gian bắt đầu là người có liên quan trong HĐQT	Số cổ phần có quyền biểu quyết			Tỷ lệ sở hữu	Số lượng chức danh nắm giữ tại các Công ty khác
				Đại diện sở hữu	Sở hữu cá nhân	Tổng cộng		
4	Nguyễn Thị Hồng Hoa	Thành viên HĐQT không điều hành	T11/2018 đến nay	2.600.000	26.400	2.626.400	16,41%	0
5	Nguyễn Hữu Huân	Thành viên HĐQT không điều hành	Từ ngày 14/12/2023 đến nay	-	7.000	7.000	0,043%	0
6	Nguyễn Hiếu Liêm	Thành viên HĐQT không điều hành	T11/2013 đến nay	1.949.431	-	1.949.431	12,18%	04

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ÔNG TRẦN TUẤN KHANH

Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Năm sinh: 1971

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cơ khí, Kỹ sư Máy tính

Quá trình công tác:

- Từ T10/1993 – T10/1996: Kỹ sư vận hành máy.
- Từ T10/1996 – T4/2004: Kỹ sư vận hành máy.
- Từ T4/2004 – T4/2013: Tổ trưởng Tổ Đông khô.
- Từ T4/2013 – T4/2015: Phó Giám đốc Thiết bị và Phục vụ sản xuất.
- Từ T4/2015 – T11/2018: Phó Giám đốc Thiết bị và Phục vụ sản xuất.
- Từ T11/2018 – T01/2020: Thành viên HĐQT; Phó Giám đốc Thiết bị và Phục vụ sản xuất.
- Từ T01/2020 – T4/2021: Thành viên HĐQT; Giám đốc Thiết bị và Phục vụ sản xuất.
- Từ T5/2021 đến nay: Chủ tịch HĐQT; Giám đốc Thiết bị và Phục vụ sản xuất.

Số cổ phần nắm giữ: 4.170.700 cổ phần

Trong đó:

- + Sở hữu cá nhân: 10.700 cổ phần
- + Đại diện sở hữu: 4.160.000 cổ phần



BÀ NGUYỄN THỊ KIM LAN

Chức vụ: Phó Chủ tịch HĐQT

Tổng Giám đốc

Năm sinh: 1976

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

- Từ T4/1998 – T7/2012: Cán bộ Phòng Kế toán tài vụ
- Từ T8/2012 – T3/2017: Phó Giám đốc Tài chính
- Từ T4/2017 – T07/2022: Kế toán trưởng
- Từ T8/2022 đến nay: Tổng Giám đốc Công ty
- Từ ngày 14/12/2023 đến nay: Phó Chủ tịch HĐQT

Số cổ phần nắm giữ: 3.686.400 cổ phần

Trong đó:

- + Sở hữu cá nhân: 46.400 cổ phần
- + Đại diện sở hữu: 3.640.000 cổ phần



BÀ NGUYỄN THỊ HỒNG HOA

Chức vụ: Thành viên HĐQT

Năm sinh: 1977

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế

Quá trình công tác:

- Từ T10/2000 – T9/2016: Cán bộ phòng Tổ chức Hành chính
- Từ T11/2013 – T10/2018: Trưởng Ban Kiểm soát
- Từ T10/2016 – T6/2017: Phó Giám đốc Tổ chức – Nhân sự
- Từ T7/2017 đến nay: Giám đốc Tổ chức – Nhân sự
- Từ T11/2018 đến nay: Thành viên HĐQT

Số cổ phần nắm giữ: 2.626.400 cổ phần

Trong đó:

- + Sở hữu cá nhân: 26.400 cổ phần
- + Đại diện sở hữu: 2.600.000 cổ phần



ÔNG NGUYỄN HỮU HUÂN

Chức vụ: Thành viên HĐQT

Năm sinh: 1976

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Thú y; Thạc sỹ Kinh tế

Quá trình công tác:

- Từ T12/2001 – T11/2013: Trưởng vùng kinh doanh – Công ty TNHH VIRBAC Việt Nam
- Từ T11/2013 – T10/2017: Phó Giám đốc Kinh doanh – Tiếp thị Công ty CP Thuốc Thú y Trung ương Navetco
- Từ T11/2017 – T7/2020: Giám đốc Kinh doanh – Tiếp thị Công ty CP Thuốc Thú y Trung ương Navetco
- Từ T8/2020 – T4/2022: Phó Tổng Giám đốc Công ty
- Từ T5/2022 đến nay: Giám đốc Chi nhánh Hà Nội
- Từ ngày 14/12/2023 đến nay: Thành viên HĐQT

Số cổ phần nắm giữ: 7.000 cổ phần

Trong đó:

+ Sở hữu cá nhân: 7.000 cổ phần



ÔNG NGUYỄN HIẾU LIÊM

Chức vụ: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương Navetco

Năm sinh: 1959

Trình độ chuyên môn:

- Cử nhân chuyên ngành Kinh tế
- Cử nhân chuyên ngành Chăn nuôi Thú y
- Thạc sĩ chuyên ngành Quản trị Kinh doanh tại Hoa Kỳ

Quá trình công tác:

- Từ 1982 – 1987: Giám đốc Trại heo Vĩnh An
- Từ 1987-1991: Đại biểu QH Nước CHXHCN VN (Khóa VIII)
- Từ 1987 - 1994: Giám đốc Trại heo Phước Long TP.HCM
Phó Giám đốc - Công ty Chăn nuôi TP.HCM
- Từ 1994 đến nay: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
- Công ty Liên doanh Biopharmachemie
- Từ 2010 đến nay: Chủ tịch HĐQT
- Công ty Liên doanh TNHH Anova
- Từ 2011 - 2016: Phó Tổng Giám đốc - Công ty cổ phần ANOVA
- Từ 2016 - 2020: Tổng Giám đốc Công ty cổ phần ANOVA
- Từ 2013 đến nay: Thành viên HĐQT
- Công ty CP Thuốc Thú y Trung ương Navetco
- Từ 2013 đến nay: Thành viên HĐQT
- Công ty CP Thuốc Thú y Trung ương Vetvaco
- Từ 2020 đến nay: Chủ tịch HĐQT
- Công ty Cổ phần Nova Thabico
- Từ T6/2021 đến nay: Chủ tịch HĐQT
- Công ty Cổ phần Tập Đoàn Nova Consumer
- Từ 2022 đến nay: Tổng Giám đốc - Công ty Cổ phần Anova Farm
- Từ T9/2022 đến nay: Chủ tịch HĐQT
- Tổng Công ty Mía Đường II - CTCF

Số cổ phần nắm giữ:

+ Đại diện sở hữu: 1.949.431 cổ phần (Công ty Cổ phần Tập Đoàn Nova Consumer)

b. Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị:

 HĐQT chưa thành lập các tiêu ban.

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp 11 cuộc họp, ban hành 11 Biên bản và Nghị quyết, 03 Quyết định để chỉ đạo, xem xét quyết định các công việc thuộc thẩm quyền xử lý của Hội đồng quản trị.

 Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	27/NQ-HĐQT	15/01/2025	V/v thống nhất thông qua việc bổ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc Công ty kể từ ngày 15/01/2025.	100%
2.	Quyết định HĐQT 30/QĐ-HĐQT	15/01/2025	V/v bổ nhiệm có thời hạn Ông Nguyễn Quang Huy, Tiến sỹ Sinh lý học người và động vật, giữ chức vụ Phó TGD phụ trách KHCN.	
3.	Quyết định HĐQT 31/QĐ-HĐQT	15/01/2025	V/v bổ nhiệm có thời hạn Ông Trần Thiện Phúc, Kỹ sư CN KT hoá học, giữ chức vụ Phó TGD phụ trách sản xuất	
4.	Quyết định HĐQT 38/QĐ-NVC	16/01/2025	V/v phân công nhiệm vụ của Ban Tổng Giám đốc Công ty CP Thuốc Thú y Trung ương Navetco.	
5.	67/NQ-HĐQT	12/02/2025	V/v thống nhất thông qua chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty về tổng doanh thu và LN trước thuế.	100%
6.	74/NQ-HĐQT	13/02/2025	V/v thống nhất thông qua cử đại diện đứng tên Chủ tài khoản giao dịch của Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương Navetco tại Ngân hàng Liên doanh Việt-Nga (VRB).	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
7.	157/NQ-HĐQT	08/4/2025	V/v thống nhất thông qua việc đồng ý cho Tổng Giám đốc Công ty uỷ quyền cho Phó Tổng Giám đốc ký các hồ sơ, chứng từ với các Ngân hàng.	100%
8.	177/NQ-HĐQT	14/4/2025	V/v thống nhất thông qua việc chốt Danh sách cổ đông hiện hữu để tổ chức họp ĐHCĐ thường niên năm 2025 bằng hình thức trực tuyến của Công ty Navetco.	100%
9.	281/NQ-HĐQT	26/5/2025	V/v thống nhất thông qua các nội dung Tài liệu trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.	100%
10.	333/NQ-HĐQT	24/6/2025	V/v thống nhất lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên kết thúc ngày 30/6/2025 và kiểm toán BCTC cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025.	100%
11.	364/NQ-HĐQT	09/7/2025	V/v thống nhất thông qua việc chuyển từ cổ phần hạn chế chuyển nhượng sang cổ phần tự do chuyển nhượng cho Người lao động (theo danh sách đính kèm).	100%
12.	378/NQ-HĐQT	17/7/2025	V/v thống nhất thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng NN&PTNT Chi nhánh Tp. HCM.	100%
13.	461/NQ-HĐQT	04/9/2025	V/v thống nhất thông qua việc điều chỉnh, thay đổi nội dung con dấu của Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương Navetco.	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
14.	649/NQ-HĐQT	30/12/2025	V/v thống nhất thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty về tổng doanh thu, lợi nhuận trước thuế chốt đến ngày 26/12/2025 (số liệu chưa quyết toán).	100%

d. Hoạt động của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

Công ty không có Thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

e. Danh sách các Thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị Công ty trong năm: Không có

2. Ban Kiểm soát.

a. Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/Không còn là Thành viên BKS		Số cổ phần VET có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu (%)
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm		
1	Đinh Tiến Cường	Trưởng BKS	17/10/2024		6.900	0,043%
2	Lê Trần Thanh Trâm	Thành viên BKS	11/2013 và 11/2018 và 14/12/2023		5.900	0,037%
3	Lại Thị Minh Hiền	Thành viên BKS	14/12/2023		2.654	0,02%



ÔNG ĐINH TIẾN CƯỜNG

Chức vụ: - Trưởng Ban kiểm soát.

Năm sinh: 1968

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ QTKD

Quá trình công tác:

- Từ 08/1993 – 10/1999: Nhân viên phòng Kế hoạch thuộc Công ty Khảo sát thiết kế Đường thủy 2 (Bộ GTVT), địa chỉ tại 302 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.HCM.
- Từ 11/1999 – 12/2005: nhân viên Phòng Kinh doanh – Tiếp thị Công ty Thuốc thú y Trung ương 2 (Nay là Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương Navetco).
- Từ 01/2006 – 12/2008: Trưởng vùng Khu vực miền Trung - Tây nguyên, trực thuộc phòng Kinh doanh – Tiếp thị Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương Navetco.
- Từ 01/2009 – 11/2013: Phụ trách công tác Tổng hợp và dự báo thị trường thuộc phòng Kinh doanh – Tiếp thị Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương Navetco.
- Từ 12/2013 – T03/2015: Phó giám đốc, phụ trách Kế hoạch - vật tư.
- Từ 4/2015 đến nay: Giám đốc KH-VT Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương Navetco.
- Từ 10/2024 đến nay: Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương Navetco.

Số cổ phần nắm giữ: 6.900 cổ phần

Trong đó:

+ Sở hữu cá nhân: 6.900 cổ phần



BÀ LÊ TRẦN THANH TRÂM

Chức vụ: Thành viên Ban Kiểm soát

Năm sinh: 1981

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán

Quá trình công tác:

- Từ 2002 đến nay: Cán bộ Phân xưởng sản xuất vắc xin Vi trùng

- Từ T11/2013 đến nay: Thành viên Ban Kiểm soát

Số cổ phần nắm giữ: **5.900 cổ phần**

Trong đó:

+ Sở hữu cá nhân: **5.900 cổ phần**



BÀ LẠI THỊ MINH HIỀN

Chức vụ: Thành viên Ban Kiểm soát

Năm sinh: 1983

Trình độ chuyên môn:

- Trung cấp Dược

- Cử nhân Luật

Quá trình công tác:

- Từ 2008 - 2012: Nhân viên Phân xưởng Dược phẩm

- Từ 2012 đến nay: Cán bộ Phòng Kinh doanh – Tiếp thị

- Từ ngày 14/12/2023 đến nay: Thành viên Ban Kiểm soát

Số cổ phần nắm giữ: **2.654 cổ phần**

Trong đó:

+ Sở hữu cá nhân: **2.654 cổ phần**

b. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Năm 2025, BKS đã tổ chức 02 cuộc họp định kỳ để xem xét Báo cáo tài chính (BCTC) và các hoạt động đã diễn ra trong kỳ.

Các thành viên tham dự đầy đủ các cuộc họp của BKS và BKS đã cử nhân sự tham dự các cuộc họp của Ban Tổng giám đốc trong năm 2025.

Một số hoạt động trọng yếu BKS đã thực hiện trong năm:

- Giám sát các hoạt động và việc tuân thủ theo các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty đối với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty;
- Kiểm tra và giám sát việc thực hiện kế hoạch kinh doanh của Công ty theo nghị quyết của ĐHĐCĐ;
- Kiểm tra và giám sát việc ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc;
- Kiểm soát việc tuân thủ và chấp hành các quy định theo pháp luật về công bố thông tin của Công ty;
- Thẩm định báo cáo tài chính đã được kiểm toán và các tài liệu khác của Công ty nhằm đánh giá tính trung thực, hợp lý của số liệu tài chính.

➤ *Tình hình tham dự các cuộc họp của Ban kiểm soát*

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Đình Tiến Cường	2/2	100%	100%	
2	Lê Trần Thanh Trâm	2/2	100%	100%	
3	Lại Thị Minh Hiền	2/2	100%	100%	

➤ *Kết luận của BKS:*

Năm 2025, BKS không ghi nhận trường hợp bất thường nào trong những hoạt động của Công ty thuộc phạm vi đã xem xét, và không nhận được kiến nghị nào từ quý vị cổ đông; Những hoạt động của Công ty được BKS xem xét trong năm tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và theo đúng nghị quyết của ĐHĐCĐ;

BKS thống nhất với các nội dung trong Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm Toán Phía Nam (AASCS), đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.

➤ *Kiến nghị:*

Về thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh:

- Cần tập trung đẩy mạnh các sản phẩm chiến lược, thiết lập hệ thống phân phối chặt chẽ và kết nối được với khách hàng, đặc biệt là các trang trại lớn.

- Tăng cường công tác kế hoạch, dự báo thị trường; điều chỉnh linh hoạt các chính sách đẩy mạnh kinh doanh và giải quyết tồn kho hiệu quả.

Về công tác tài chính:

- Cần nhanh chóng có biện pháp củng cố năng lực tài chính, chủ động nguồn vốn đáp ứng yêu cầu kinh doanh trong tình hình khó khăn, cùng với đó là tăng cường công tác quản trị rủi ro để đảm bảo an toàn vốn, điều tiết, cơ cấu nguồn vốn hiệu quả.
- Cần chú trọng vấn đề quản trị dòng tiền, kiểm soát chặt chẽ các lưu chuyển tiền, cùng với việc điều chỉnh hợp lý chính sách bán hàng, mua hàng để tối ưu hóa dòng tiền thuần, đảm bảo lưu chuyển tiền luôn thông suốt.
- Xây dựng những chỉ tiêu cần kiểm soát thường xuyên như: tồn kho, giá thành, doanh thu, tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu để thực hiện kiểm soát hoạt động kinh doanh cũng như phân tích tài chính định kỳ để kiểm soát tình hình tài chính.

Về công tác tổ chức:

Cần cải tổ, cơ cấu lại nguồn nhân lực, điều chỉnh chính sách tiền lương và khen thưởng hợp lý để giữ chân người tài, có chế độ đãi ngộ phù hợp với năng lực và đóng góp của người lao động.

Công tác quản trị:

Về lâu dài, cần cần nhắc việc áp dụng các phần mềm quản trị doanh nghiệp tổng thể, bao gồm nhiều tính năng và ứng dụng khác nhau như quản lý tài chính, quản lý khách hàng, quản lý nhân sự, quản lý kho và cung ứng, quản lý dự án, quản lý bán hàng và nhiều khía cạnh khác, nhằm tối ưu hóa quy trình, tiết kiệm thời gian và tiền bạc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, dễ dàng hơn trong công tác quản lý, giúp nâng cao hiệu suất làm việc cũng như hiệu quả điều hành và quản trị của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.

a. Thù lao, chi phí hoạt động, các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên HĐQT:

Do Công ty cổ phần Thuốc Thú y Trung ương Navetco có vốn nhà nước chi phối (vốn nhà nước chiếm 65% vốn điều lệ) nên quỹ thù lao của HĐQT được thực hiện dựa trên Nghị định 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ về quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước.

Căn cứ doanh thu, lợi nhuận thực hiện 2025, quỹ thù lao của Hội đồng quản trị như sau:

330
CỔ
CỔ
HỮU
TUN
NAV
PHỔ

ĐVT: đồng/năm

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao	Chi phí hoạt động	Các lợi ích khác
1	Ông Trầm Tuấn Khanh	Chủ tịch HĐQT	120,000,000	-	-
2	Bà Nguyễn Thị Kim Lan	Phó Chủ tịch HĐQT	96,000,000	-	-
3	Bà Nguyễn Thị Hồng Hoa	Thành viên HĐQT	72,000,000		
4	Ông Nguyễn Hữu Huân	Thành viên HĐQT	72,000,000	-	-
5	Ông Nguyễn Hiếu Liêm	Thành viên HĐQT	48,000,000	-	-
Tổng cộng đã chi trong năm 2025			408,000,000	-	-

(Nguồn: BCTC năm 2025 đã kiểm toán)

b. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của BKS:

Trong năm 2025, thù lao của BKS đã được thực hiện phù hợp quy định tại Nghị định 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ về quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước, cụ thể như sau:

ĐVT: đồng/năm

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao	Chi phí hoạt động	Các lợi ích khác
1	Ông Đinh Tiến Cường	Trưởng BKS	72,000,000	-	-
2	Bà Lê Trần Thanh Trâm	Thành viên BKS	36,000,000	-	-
3	Bà Lại Thị Minh Hiền	Thành viên BKS	36,000,000	-	-
Tổng cộng đã chi trong năm 2025			144,000,000		

(Nguồn: BCTC năm 2025 đã kiểm toán)

c. *Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ năm 2025:*

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Thị Hồng Hoa – Thành viên HĐQT (Đại diện vốn Nhà nước)	Người nội bộ	2.624.200	16,40%	2.626.400	16,41%	Mua thêm 2.200 CP

d. *Hợp đồng với người nội bộ năm 2025: (Không có)*

e. *Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty:*

Mọi hoạt động của Công ty căn cứ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương Navetco.



VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán viên.

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương Navetco tại ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán.

Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025 được công bố theo quy định về công bố thông tin của công ty đại chúng và được đăng tải trên website của Công ty: <https://navetco.com.vn/quan-he-co-dong/bao-cao-tai-chinh>.

Đại diện theo pháp luật của Công ty

CHỦ TỊCH HĐQT



TRẦN TUẤN KHANH